



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

**Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo**  
**Giám Mục Phụ Tá: GM. Italo Dell'Oro, CRS**

**Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ**  
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục  
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN  
281-495-8133

**Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston**

**Chủ Tịch:** Ô. Phêrô-Maria Nguyễn Văn Triệu  
Giáo Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam  
(713) 889-8981

**Phó CT Nội Vụ:** Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp  
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

**Phó CT Ngoại Vụ:** Ô. Phêrô Ngn. Phương Kevin  
GX. Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể (832) 451-0591

**Tổng Thư Ký:** Ô. Giuse Hoàng Anh Hùng  
GX. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (281) 818-8151  
**Thành viên:** CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

### Thánh lễ cuối tuần

#### GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm  
Lm. Gioan Trần Đình Khả  
Lm. Giuse Phan Đình Lộc  
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm  
Pt. Giuse Lê Văn Rô  
10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075  
713-941-0521

#### GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;  
2:00 pm; 7:00 pm  
Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ  
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến  
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc  
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng  
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099  
281-495-8133

#### GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm  
Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.  
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.  
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.  
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh  
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086  
281-999-1672

#### GIÁO XỨ ĐỨC ME LỘ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)  
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;  
4:00pm (English); 6:00pm  
Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.  
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.  
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.  
Pt. Giuse Đỗ Nguyễn Chương  
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân  
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý  
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040  
713-939-1906

#### CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

CN: 9:00 am  
Lm. Trần Sơn Steven  
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002  
713-659-1561 ext. 135

## CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

# DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133  
www.cgvnhouston.org

**Chúa Nhật XXVIII Thường Niên - Năm B, Ngày 13-10-2024**  
**\* Kn 7: 7-11; \* Dt 4: 12-13; \* Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Maccô 10: 17-30**

### SUY NIỆM LỜI CHÚA

## TÔI PHẢI LÀM GÌ?

Một bạn trẻ đã đến với Chúa Giêsu và đặt câu hỏi: Thưa Thầy, tôi phải làm gì? Bạn trẻ này là đại diện của số đông những người đang đi kiếm tìm hạnh phúc và ý nghĩa cuộc đời. Quả vậy, cuộc sống là một hành trình liên li kiếm tìm hạnh phúc. Có điều là quan niệm về hạnh phúc nơi mỗi người lại khác nhau. Chẳng thanh niên trong Tin Mừng được kể là một người đạo hạnh. Từ thuở nhỏ, anh nghiêm túc tuân giữ những gì Chúa dạy trong luật Môisen: đừng ngoại tình, đừng giết người, đừng trộm cắp, đừng làm chứng gian, đừng lường gạt; hãy thảo kính cha mẹ. Anh rất tự tin để khẳng định với Chúa Giêsu về những thực hành đạo đức của mình. Tuy vậy, Chúa muốn cho anh tiến xa hơn trên con đường trọn lành. Xem ra Chúa chưa hài lòng về những gì anh đã và đang làm. Người đặt ra một điều kiện: ai muốn theo Chúa thì phải từ bỏ mọi sự. Khi Người yêu cầu người thanh niên bán hết mọi gia sản, tức là Người đòi hỏi anh phải từ bỏ những gì gắn bó, thậm chí từ bỏ chính bản thân để theo Chúa.

Tôi phải làm gì? Đó cũng là câu hỏi mà chúng ta phải đặt ra thường xuyên, để lượng giá những việc mình đang làm và mục đích mình đang hướng tới. Câu hỏi này cũng giúp chúng ta nhìn lại bản thân, để nhận ra sứ vụ mà Chúa muốn mình phải thực hiện trong cuộc sống. Sống trên đời, mỗi người có một sứ vụ phải hoàn thành. Tuy vậy, để nhận ra sứ vụ đích thực của cuộc đời là một vấn đề khó khăn. Có nhiều người long đong lận đận, ôm nhiều ảo mộng, nên đã ở tuổi xế chiều vẫn chưa xác định được sứ mạng cuộc đời của mình.

Tôi phải làm gì để được sự sống đời đời? Thưa cần có ơn khôn ngoan. Bài Đọc I chỉ cho chúng ta thấy sự cần thiết của ơn khôn ngoan. Tác giả đã nói đến giá trị của sự khôn ngoan như sau: “Đem so sánh sự giàu sang với sự khôn ngoan, tôi kể sự giàu sang như không. Tôi cũng không so sánh nó với kim cương, vì mọi thứ vàng đem so sánh với nó thì kể như hạt cát nhỏ bé, và bạc đem để trước nó thì kể như đất bùn”. Theo giáo huấn của Giáo Hội, ơn khôn ngoan là một trong bảy ơn của Chúa Thánh Thần. Ôn này giúp chúng ta nhìn rõ bản chất của sự việc hay của một con người, chứ không quan sát theo cảm tính hay theo vẻ hào nhoáng bên ngoài. Vì những gì bóng bẩy bên ngoài thì hay đánh lừa giác quan. Giống như cách tiếp thị của dịch vụ quảng cáo trên các phương tiện truyền thông. Trong số những quảng cáo này, có nhiều sản phẩm là hàng giả hoặc kém chất lượng, nhiều người đã bị lừa và tiền mất tật mang.

Cũng theo giáo huấn của Giáo Hội, sự khôn ngoan đích thực là Thiên Chúa. Sự khôn ngoan ấy được ngôi vị hóa nơi Ngôi Lời Nhập Thể là Chúa Giêsu Kitô. Người là sự khôn ngoan của Thiên Chúa. Người là Đấng Cứu độ trần gian. Chúa Giêsu đã tuyên bố: “Tôi là đường, là sự thật và là sự sống”. Qua lời tuyên bố này, Người khẳng định những ai tin vào Người sẽ được Người dẫn tới Chúa Cha, là nguồn mạch của mọi ơn phúc.

Tin vào Đức Giêsu Kitô, đó là bí quyết để đạt được khôn ngoan và cũng đạt được hạnh phúc đời này và đời sau. Khi nghe Chúa Giêsu so sánh việc vào nước trời khó khăn giống như con lạc đà chui qua lỗ kim, Thánh Phêrô đã nói với Chúa: “Đây chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy”. Lời Thánh Phêrô diễn tả mỗi bản khoản của ông khi theo Chúa. Đó cũng là mỗi bản khoản của chúng ta: theo Chúa



## CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP  
3617 Milam St. - Houston, TX 77002  
713-518-2319

## CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu  
8150 Park Place - Houston, TX 77017  
713-645-6614

## CB. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Nguyễn J. Phong  
Pt. Son (Sean) Nguyễn  
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082  
281-556-5116

## Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

**St. Elizabeth Ann Seton**  
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084  
281-463-7878

TB: 7:00 pm

**St. Francis de Sales**  
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036  
713-774-7475

## LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THÊ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven  
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)  
832-455-5961

## LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên  
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)  
713-517-1621

## LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong  
Ông Nguyễn Thanh Xuân  
832-260-5016

## LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng  
713-518-2319  
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lối)  
713-894-7411

## ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:  
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.  
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên  
832-433-2198

## PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:  
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.  
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang  
713-303-7982

## LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:  
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP  
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)  
281-859-8268

## TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng  
713-757-1000 ext. 1624

## PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả  
10610 Kingspoint Rd.  
Houston, TX 77075  
713-941-0521

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ  
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary  
713-686-4345

thì được gì? biết bao nhiêu người không theo Chúa mà cũng hạnh phúc sung sướng. Chúa hứa với Thánh Phêrô và các môn đệ: họ sẽ được gấp trăm những gì họ đã từ bỏ vì Chúa. Thực tế đã chứng minh: đối với linh mục và tu sĩ, là những người từ bỏ mọi sự trần gian để theo Chúa, Chúa ban cho họ gấp trăm, thậm chí gấp ngàn lần.

Cùng với tác giả Thánh Vịnh 89, chúng ta cầu nguyện: “*Xin cho chúng con sớm được no phi ân tình của Chúa, để chúng con mừng rỡ hân hoan trọn đời sống chúng con*”. Giữa thời buổi bất an và tràn ngập những ưu tư lo lắng, chúng ta hãy cầu xin Chúa ban ơn khôn ngoan và nghị lực để chúng ta can đảm chọn lựa Chúa, với xác tín Chúa sẽ thương gấp trăm những gì chúng ta dám hy sinh vì Ngài.



Bây giờ Chúa Giêsu chạm chú nhìn người ấy và đem lòng thương mà ban rằng.

+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên

## CÁI VĨNH CỬU VÀ CÁI TẠM THỜI

Thế giới ngày hôm nay có đầy sự hấp dẫn, khiến người ta thích những gì là tạm bợ, và không thích những gì là bền vững.

Trong cuộc gặp gỡ các chủng sinh, khấn sinh và tập sinh tại hội trường Phaolô VI, Đức Thánh Cha Phanxicô kể, Ngài đã nghe một chủng sinh, một chủng sinh tốt lành nói rằng anh muốn phục vụ Đức Kitô, nhưng chỉ 10 năm thôi, và rồi anh sẽ nghĩ đến việc bắt đầu một cuộc sống khác... và Ngài kết luận, thật nguy hiểm! Tuy tạm thời, nhưng điều này thật nguy hiểm bởi vì ta không đánh cược đời mình một lần cho tất cả. Tôi kết hôn chừng nào còn yêu; tôi sẽ là một nữ tu nhưng chỉ trong một “thời gian ngắn” thôi, trong “một khoảng thời gian nào đó” và tôi sẽ tính tiếp, tôi không biết câu chuyện sẽ kết thúc thế nào. Thế này thì không phải với Đức Giêsu! Đúng là cái thứ văn hóa tạm thời, nó không làm cho chúng ta nên tốt đẹp: bởi vì đưa ra một lựa chọn dứt khoát ngày nay thật là khó. Chúng ta là những nạn nhân của nền văn hóa tạm thời này.

### **Cái tạm thời đã cản trở chàng thanh niên.**

Chàng thanh niên trong Tin Mừng là ai? Là con nhà giàu có. Nói theo ngôn ngữ ngày hôm nay thì anh ta là một thiếu gia. Nhưng một thiếu gia có lối sống gương mẫu, không bỏ bịch lãng nhãng, không đua đòi ăn diện. Anh rất thành tâm thiện chí tuân giữ cả Mười Giới Răn một cách nghiêm túc từ thuở nhỏ, không ai chê trách được điều gì. Tất một lời, anh là người hết sức gương mẫu trong việc chu toàn các đòi hỏi của Mười Điều Răn.

Hơn thế nữa, anh còn là một người nhiệt huyết và cầu tiến, không bằng lòng với cuộc sống hiện tại, nên anh thao thức đi tìm kiếm con đường trọn lành, để hoàn thiện. Chính vì những đức tính đó mà anh được Chúa Giêsu đem lòng thương mến. Người còn muốn mời gọi anh tiên xa thêm một bước nữa trên đường hoàn thiện. Đó là đem bán tất cả của cải là cái tạm thời và đem bỏ thí cho người nghèo để được kho tàng trên trời là cái vĩnh cửu, rồi đến theo Chúa Giêsu làm môn đệ của Người. Tin Mừng cho biết: “Anh sù nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải”

### **Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc**

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

**Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:**  
mauvnguyen@yahoo.com

**Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM**  
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

### Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương	832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com

### MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn  
832-788-1636

### MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSsR  
713-681-5144 ext. 107

### ỦY BAN PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng  
832-425-5116

### ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc  
(281) 414-8334

### ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP  
713-732-0132

### ỦY BAN BÁC ÁI

### XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM  
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP  
713-529-4854

### DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road  
Houston, TX 77091  
713-681-5144

### DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive  
Houston, Texas 77035  
713-723-8250

### DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.  
Houston, Texas 77083  
346-592-7504

### TU XÁ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road  
Houston, TX 77086  
281-999-4928

### DÒNG NỮ LA SÁN

14562 Cypress N. Houston  
Cypress, TX 77429  
281-894-7756

### DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.  
Houston, TX 77017  
346-571-5116

### DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.  
Houston, TX 77006  
713-529-0405

### TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road  
Waller, TX 77484-8743  
832-923-7784

### TU HỘI GIA ĐÌNH

### ME MARIA THẨM VIẾNG

11663 Quinn Ridge Way  
Houston, TX 77038  
713-518-2977

### Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhieu.org

713-870-8955

(Mc 10, 22). Vậy là, cái tạm thời đã rào cản anh.

### **Vượt qua rào cản.**

Chàng thanh niên trong Tin Mừng hôm nay thật tuyệt vời. Nếu xưa nay người ta cứ tưởng có một đời sống luân lý hoàn hảo đã đủ bảo đảm về mặt đạo đức, tiền bạc dư thừa bảo đảm về mặt vật chất, thì anh vẫn mang trong mình khát vọng sống đời đời cho dù anh đã thủ đắc trong tay toàn bộ những thứ đó.

Đề biến khát vọng thành hiện thực, anh đã tìm đến với Đức Giêsu là Đấng mà anh gọi là nhân lành. Đức Giêsu đã chỉ cho anh: “Hãy đi bán tất cả gia tài, đem bố thí cho người khó khó” (Mc 10, 17). Bán sạch tài sản mà cha mẹ anh và chính anh đã vất vả tích lũy một đời bằng mồ hôi nước mắt; đã thế, còn đem bố thí hết cho người nghèo, còn mình trở nên trắng tay mà có sự sống đời đời sao? Một lời mời gọi mới khó làm sao!

Đây là một rào cản anh phải vượt qua, trở nên nghèo vì người nghèo. Vì chính lúc nghèo như thế, “anh có một kho báu trên trời” (Mc 10, 21). Kho báu đó đang hiện diện ngay trước mặt anh. Thế nên, Đức Giêsu mới nói: “Rời đi theo Ta” (Mc 10, 21). Đức Giêsu là một giá trị vượt trên tất cả những của cải trần gian, vì Người là “sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa” (1Cr 1, 24). “Trong Người có cất giấu một kho tàng của sự khôn ngoan và hiểu biết” (Cl 2, 3). Gia tài của chàng thanh niên có là gì so với Đức Khôn Ngoan? Nếu biết Đức Giêsu là Đức Khôn Ngoan hiện thân, có lẽ anh sẽ nói như tác giả sách Khôn Ngoan: “Đem so sánh sự giàu sang với sự khôn ngoan, tôi kể sự giàu sang như không” (Kn 7, 8). Chàng thanh niên chưa vượt qua được rào cản về tài sản, nên anh mới kinh ngạc về đề nghị và lời mời gọi của Đức Giêsu. Nguyên nhân khiến anh chấp nhận mãi mãi “thiếu một điều”, là do chính của cải, tài sản mà anh đang có.

### **Chọn chung kết.**

Chàng thanh niên giàu có không muốn bỏ cái tạm bợ là sự giàu sang để đi theo Chúa Giêsu, sự giàu sang và của cải là một cản trở làm cho hành trình tiến về nước Thiên Chúa trở nên khó khăn. Chính Chúa tuyên bố: “Những người giàu có vào nước Thiên Chúa khó biết bao” (Mc 10, 23). Chúa biết khó, nhưng Người vẫn mời gọi chúng ta từ bỏ, vì Nước Trời có giá trị lớn lao, đòi hỏi con người phải trả giá. Vì chúng giữ đạo không chỉ dừng lại ở chỗ ăn ngay ở lành, chu toàn các đòi hỏi của luân lý, không làm điều xấu... mà quan trọng hơn, đó còn là tin nhận và dần bước theo một con người, người đó là Đức Giêsu Kitô. Nói khác đi, sự hoàn thiện theo Tin Mừng hệ tại ở điều này: bước theo Chúa Kitô để làm môn đệ của Người.

Thực ra, tiền bạc không phải là một sự dữ. “Có của” không đương nhiên là xấu, thái độ khi “có của” mới xác định giá trị con người. Giáo Hội từng có những vị Thánh xuất thân từ ngai vàng như vua Louis nước Pháp, vua Stêphan nước Hungari. Giữa đồng tiền của, họ vẫn lắng nghe tiếng Chúa và dần thân cho người nghèo.

Của cải là phúc lành của Thiên Chúa như sách Châm ngôn viết: “Chính phúc lành của Đức Chúa cho ta được giàu sang” (Cn10, 22); “Chúa bắt phải nghèo và cho giàu có” (1Sm 2, 7). Người giàu cũng không bị kết án vì có nhiều tiền của. Chính Đức Giêsu cũng giao du với những người giàu sang quyền quý như Giakêu, Nicôđêmo, Matthêu v.v...

Như vậy, tiền bạc và sự giàu sang không phải là đối tượng nguyên rửa. Đức Giêsu muốn chúng ta dùng nó làm bàn đạp để bước lên bậc hoàn thiện chiếm được nước trời có Chúa làm gia nghiệp đời ta. Amen.

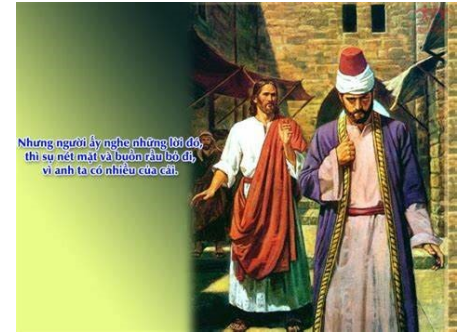
Lm. An-tôn Nguyễn Văn Độ

## **ĐỌC KINH MÂN CÔI CÓ THỰC SỰ CẦN THIẾT NỮA CHĂNG?**

Trong tháng 10, nhiều nơi tổ chức lần chuỗi Mân Côi và rước kiệu Đức Mẹ vào mỗi chiều thứ Bảy trong tháng. Việc nhân mạnh đến tầm quan trọng của kinh Mân Côi cũng là điều dễ hiểu vì kể từ năm 1883, Đức Thánh Cha Lêô XIII đã chính thức . . . . . **Đọc tiếp tr. 12** →



Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II chia sẻ: “Kinh Mân Côi đã đồng hành với tôi trong những lúc vui sướng và trong những giai đoạn rất khó khăn.”



Những người lấy nghề những lời đó, thì sự nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

## Xin dạy con đường nẻo của Chúa!



“Thầy ơi, chúng ta chết đến nơi rồi, Thầy chẳng lo gì sao?” Người thức dậy, ngắm đê gió, và truyền cho biển: “Im đi! Cầm đi!” Gió liền tắt, và biển lặng như tờ. Rồi Người bảo các ông: “Sao nhát thế? Làm sao mà anh em vẫn chưa có lòng tin?” (Mc 4, 38-40).

Lời mắng nhẹ của Chúa Giêsu dành cho các môn đệ cũng làm ta thức tỉnh. Ta tự hỏi bản thân:

“Lúc này có điều gì đang làm cho tôi lo lắng?”

“Trong lo lắng tôi có chạy đến với Chúa và bám vào Ngài không?”

“Đức tin của tôi nhỏ bé và còn yếu đuối, tôi có ý thức xin Chúa củng cố đức tin của tôi?”

Đề kết, trong ngày sống mời bạn chú tâm nhằm đi nhắc lại nhiều lần lời Thánh Vịnh:

“Xin dạy con đường nẻo Ngài, lạy CHÚA, dẫn con đi trên lối phẳng phiu”

(Tv 27, 11).

Lời cầu xin trong Thánh Vịnh diễn tả lòng khiêm tốn của tín hữu cần đến Chúa và sự dẫn dắt của Chúa, vì giữa dòng đời, dù đôi mắt thân xác sáng, nhưng ta thường không biết đi trên nẻo đường nào dẫn đến lối phẳng phiu.

Lời cầu xin này được Giáo Phụ Didymus thành Alexanria vào thế kỷ thứ 4 (313-398) chú ý đến, và theo ngài nêu chúng ta dùng lời cầu xin trên của Thánh Vịnh để cầu nguyện với Chúa Giêsu, có nghĩa là chúng ta đang cầu xin Chúa “xin dạy con huấn lệnh con đường của Chúa. Vâng, con đường đó là chính Chúa” (x. Ga 14, 6).

Tâm tình của Giáo Phụ Didymus mang một chiều sâu hơn nữa, khi ta biết rằng ngài bị mù từ lúc 4 tuổi, trước khi ngài tập đọc chữ. Dù bị mù, nhưng với lòng quyết tâm khao khát học hỏi, Didymus đã trau dồi học hỏi Lời Chúa và Thánh Kinh, đến nỗi người cùng thời đã gọi ngài là “Người sáng mắt”. Với sự siêng năng và khôn ngoan Chúa ban, ngài đã trở thành một Giáo Lý Viên trong trường Giáo Lý ở Alexanria cho tới lúc cao niên. Trong số học trò của ngài có Thánh Giáo Phụ Giê-rô-ni-mô. Ngài đã để lại những tác phẩm giáo huấn rất giá trị

“Xin dạy con huấn lệnh con đường của Chúa. Vâng, con đường đó là chính Chúa”. Lời cầu nguyện này chắc chắn đưa lại cho ta một thái độ sống luôn quy hướng về Chúa Giêsu trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống, đặc biệt trong những khi gặp thử thách, khó khăn, như các môn đệ đã kêu cầu Chúa, lúc gặp giông bão trên biển hồ. Tin Mừng thuật lại: “Trong khi đó, Đức Giêsu đang ở đằng lái, dựa đầu vào chiếc gối mà ngủ. Các môn đệ đánh thức Người dậy và nói:

“Xin dạy con đường nẻo Ngài, lạy CHÚA, dẫn con đi trên lối phẳng phiu” (Tv 27, 11).

Lạy Chúa, Chúa là đường và là sự sống, ai bám chặt vào Chúa và đi theo đường lối Chúa, con đường đời của người đó được phẳng phiu thanh bình, dù sóng gió và hiểm nguy có đến.

Chúa ơi, xin đừng bao giờ để chúng con đánh mất đi niềm tin và hy vọng vào Chúa. Lạy Chúa, chúng con tin tưởng Chúa, xin Chúa củng cố đức tin yếu kém của chúng con.

Lm. GB. Nguyễn Ngọc Thề, SJ.

## Biến nỗi đau thành hành động bác ái theo gương Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu

### Cecilia Pigg

Lần tới khi một giáo dân hoặc thành viên trong gia đình làm điều gì đó xúc phạm hoặc khiến bạn tổn thương, Thánh Têrêsa có thể chỉ cho bạn cách giữ ngọn lửa tình yêu luôn bùng cháy.

“Tại sao anh lại mang nó theo?! Cứ để nó ở nhà đi!” một ông già nhìn tôi bằng ánh mắt dữ tợn và tức giận rít lên với tôi khi tôi đang cố gắng đi qua hàng ghế của ông khi rước lễ về với hai cậu con trai nhỏ. Phải đối mặt với một quãng đường dài và khó chịu, tôi chỉ cố tiếp tục đi chuyền và đi đến phía sau nhà thờ trong trạng thái rối bời và buồn bã.

Thật không may, một trong những ngày Chủ Nhật lại trở nên như vậy. Tôi ở một mình, phải trông nom hai đứa con hai tuổi và một tuổi, và chúng tôi đã dành phần lớn thời gian Thánh Lễ ở phía sau nhà thờ. Tôi đã nhẹ nhàng nhắc nhở đứa con hai tuổi rằng chúng tôi sắp đi rước lễ, và rằng cháu cần phải tự đi bộ một mình vì giờ cháu đã lớn rồi. Nó nắm tay tôi một cách vui vẻ trong giây lát, nhưng khi chúng tôi bước qua cánh cửa vào nhà thờ, tâm trạng của bé thay đổi hẳn. Thằng bé phản đối bằng cách kêu lớn tiếng với đôi mắt ngấn lệ: “Khôngggggggggg!” “Con không muốn điều này!” Thằng bé liên tục khóc, không chịu đi chuyền, và la hét suốt chặng đường lên rước lễ và suốt chặng đường trở về.

Tôi đã rất cố gắng nhưng không thể giúp con trai tôi bình tĩnh lại khi cả đứa con út cũng đang quậy phá trong vòng tay, ngoài việc cố gắng tiếp tục tiến lên theo hàng, không thể thay đổi được tình hình. Tôi đã nghĩ đến việc chỉ cần rời khỏi hàng và quay lại phía sau, nhưng nếu tôi làm vậy thì cơ hội đi lên sẽ kết thúc, và tôi sẽ không thể rước Chúa Giêsu. Vì vậy, tôi tiếp tục đi với đứa con nhỏ đang quậy phá và đứa con lớn đang la hét của mình – tạo ra một cảnh tượng hỗn loạn ở mọi bước đi.

### Từ giận dữ đến bình an.

Khi tôi ngồi lại ở phía cuối sau toàn bộ sự việc, phản ứng đầu tiên của tôi là tức giận. “Lão ta nghĩ gì vậy?! Nếu ông ta cảm thấy cần phải quát tháo ai đó

Độc tiếp trang 11 —>





# NGUỒN GỐC VÀ BẢN CHẤT CỦA GIÁO HỘI

WHĐ (12.07.2024) - *Giáo Hội là gì? Mục đích hiện hữu của Giáo Hội ấy là gì? Đâu là nguồn gốc của Giáo Hội? Đức Giêsu Kitô có thực sự muốn Giáo Hội ra đời hay không, và nếu có, Người đã thiết định về Giáo Hội như thế nào?*

## Đức Hồng Y Joseph Ratzinger

1. Những khảo sát sơ bộ về phương pháp.
2. Chứng từ của Tân Ước về nguồn gốc và bản chất của Giáo Hội.
  - a. Đức Giêsu và Giáo Hội.
  - b. Giáo Hội tự biểu lộ như là một cộng đoàn quy tụ (ἐκκλησία; ecclesia).
  - c. Học thuyết của Thánh Phaolô về Giáo Hội như là Nhiệm Thể của Chúa Kitô.
3. Viễn tượng về Giáo Hội trong sách Công Vụ Tông Đồ.

### **1. Những khảo sát sơ bộ về phương pháp.**

Những câu hỏi nổi bật trong những cuộc thảo luận ngày hôm nay về Giáo Hội hầu hết đều mang tính thực tiễn như sau: Đâu là trách nhiệm của vị Giám Mục? Ý nghĩa của các Giáo Hội địa phương trong toàn thể Giáo Hội của Chúa Giêsu Kitô là gì? Đâu là lý do hiện hữu [*raison d'être*] của chức vị Giáo Hoàng? Làm thế nào để giữa các Giám Mục và Giáo Hoàng, giữa Giáo Hội địa phương và Giáo Hội hoàn vũ có thể làm việc chung với nhau? Đâu là vai trò của người giáo dân trong Giáo Hội?[1] Để có thể trả lời một cách chính xác những vấn đề thực tiễn này, chúng ta phải đặt tiền đề cho những câu hỏi nền tảng: Ngay từ đầu, Giáo Hội là gì? Mục đích hiện hữu của Giáo Hội ấy là gì? Đâu là nguồn gốc của Giáo Hội? Đức Giêsu Kitô có thực sự muốn Giáo Hội ra đời hay không, và nếu có, Người đã thiết định về Giáo Hội như thế nào? Chỉ khi nào chúng ta có thể trả lời cách đúng đắn những câu hỏi cơ bản này thì chúng ta mới có cơ hội tìm được câu trả lời thích đáng cho những vấn đề thực tiễn cụ thể đã đề cập ở trên.

Tuy nhiên, chính câu hỏi về Đức Giêsu và Giáo Hội, cũng như về hình thức nguyên sơ của Giáo Hội ngay trong Tân Ước, đã bị phát triển quá mức bởi một dòng giả thuyết chú giải rối rắm đến mức dường như không có

hy vọng tìm ra bất kỳ hình thức tương xứng nào trả lời cho thỏa đáng. Do đó, tồn tại sự cảm dỗ nguy hiểm để chọn ra các giải pháp có vẻ đồng tình nhất hoặc là bỏ qua hoàn toàn vấn đề này để lao ngay vào các vấn đề thực tiễn. Nhưng loại chức vụ mục vụ này sẽ được thành lập dựa trên sự hoài nghi; nếu chúng ta chấp nhận nó, chúng ta sẽ không còn cố gắng theo Chúa nữa, mà sẽ mò mẫm một cách mù quáng về những gì có vẻ có thể đạt được đối với chúng ta: chúng ta sẽ trở thành “những người mù dắt người mù. Mù mà lại dắt mù, cả hai sẽ lăn cù xuống hố” (Mt 15, 14).

Có thể tìm thấy một con đường xuyên qua khu rừng nguyên sinh của các giả thuyết thần giải miễn là chúng ta không chỉ đơn giản là dùng dao rựa xông vào một cách ngẫu nhiên. Bởi vì làm như vậy, chúng ta bị vướng vào một cuộc đấu tranh liên tục với các lý thuyết khác nhau, và bất chấp mọi nỗ lực, cuối cùng vẫn bị mắc kẹt trong những mâu thuẫn của chúng. Thay vào đó, điều cần thiết trước hết mà chúng ta cần đó là một loại hình ảnh tổng quát từ trên nhìn xuống: khi tầm nhìn của chúng ta bao quát một vùng địa hình rộng lớn hơn, chúng ta cũng có thể tìm ra hướng cho chúng ta. Do đó, chúng ta phải tuân theo quá trình chú giải trong khoảng một trăm năm; sau đó chúng ta sẽ phát hiện ra các cuộn dây chính của nó và khám phá những gì có thể được gọi là dòng định hướng mà nó đã phát triển. Bằng cách này, chúng ta sẽ học cách phân biệt đường thẳng với đường cong. Nếu chúng ta thử một cuộc khảo sát chụp ảnh từ trên không như vậy, chúng ta có thể phân biệt được ba thể hệ các nhà chú giải Kinh Thánh, và tương ứng với những thay đổi này, là ba thay đổi có ý nghĩa quan trọng to lớn trong lịch sử giải thích Kinh Thánh ở thế kỷ hiện nay của chúng ta. Ở phần đầu của lịch sử này là khoa chú giải Kinh Thánh tự do, coi Đức Giêsu theo bức tranh thế giới tự do như một chủ nghĩa cá nhân vĩ đại, là người đã loại bỏ tôn giáo khỏi các cơ cấu phụng tự và hạ thấp tôn giáo xuống thành luân lý đạo đức, mà nền luân lý đạo đức ấy được thiết lập hoàn toàn dựa trên trách

nhiệm của lương tâm cá nhân. Một Đức Giêsu như vậy, một người đã bác bỏ cơ cấu phụng tự, biến tôn giáo thành đạo đức luân lý và sau đó xác định nó như là công việc của cá nhân, rõ ràng như vậy thì không thể thành lập một Giáo Hội được. Đức Giêsu là kẻ thù của tất cả các thể chế, và vì thế, Người không thể quay trở lại tự thiết lập cho mình một thể chế được.

Đại Chiến Thế Giới thứ nhất kéo theo sự sụp đổ của thế giới tự do và hậu quả là dẫn tới sự ục ục đối với chủ nghĩa cá nhân và nền đạo đức của nó. Những thể chế chính trị hùng mạnh, vốn hoàn toàn dựa vào khoa học và công nghệ như là những giá đỡ cho sự tiên bộ của nhân loại, đã thất bại với tư cách là lực lượng của trật tự luân lý. Vì vậy, khao khát được hiệp thông trong sự thánh thiêng đã được đánh thức một lần nữa. Đã có một sự tái khám phá về Giáo Hội, thậm chí cả trong lãnh địa của đạo Tin Lành Cải Cách. Thần học Scandinavi đã chứng kiến sự phát triển của một khoa chú giải Kinh Thánh theo một nền phụng tự (*a cultic exegesis*), trong đó, lối chú giải này đối nghịch hoàn toàn với tư tưởng tự do, không còn coi Đức Giêsu là người chỉ trích nền phụng tự cực đoan nữa mà hiểu nền phụng tự này như một bầu khí gắn gũi, quan trọng của Kinh Thánh, trong cả Cựu Ước và Tân Ước. Do đó, lối chú giải như vậy cũng cố gắng giải thích chính những lời nói và ý định của Đức Giêsu dưới ánh sáng của dòng chảy vĩ đại của một nền phụng vụ sống động. Những khuyển hướng tương tự như thế cũng xuất hiện trong thế giới nói tiếng Anh nữa. Nhưng ngay cả trong giới Tin Lành ở Đức quốc, một ý nghĩa mới về Giáo Hội đã xuất hiện: ngày càng có những nhận thức gia tăng rằng không thể nào hiểu biết về Đấng Mêsia nếu không có Giáo Hội của Người.[2] Với sự cạnh tranh về mối quan tâm đến các Bí Tích, tầm quan trọng của Bữa Tiệc Ly của Đức Giêsu như là việc hình thành nên sự hiệp thông giờ đây đã được nhìn nhận; luận đề này được đưa ra rằng Đức Giêsu đã thành lập một cộng đoàn mới bằng phương tiện của chính Bữa Tiệc Ly, và như thế, Bữa Tiệc Ly chính là nguồn gốc của Giáo Hội và là quy luật

vĩnh viễn của Giáo Hội.[3] Các nhà thần học người Nga sống lưu vong đang hoạt động ở Pháp cũng đã triển khai quan niệm tương tự, dựa trên cơ sở của truyền thống của Chính Thống Giáo, thành kiểu mẫu của thần học Thánh Thể mà sau Công Đồng Vaticanô II cũng đã có ảnh hưởng mạnh mẽ trong Đạo Công Giáo.[4]

Sau Đại Chiến Thế Giới thứ hai, nhân loại ngày càng bị chia rẽ một cách sâu sắc thành hai phe: thành một thế giới của những quốc gia thịnh vượng, những người mà phần lớn đang sống trong những xã hội tự do, và nửa thứ hai sống trong các quốc gia theo chủ nghĩa Mác-xít, vốn tự cho mình là những phát ngôn viên của các quốc gia nghèo ở Nam Mỹ, Phi Châu và Á Châu, và tự cho là kiểu mẫu của xã hội tương lai. Tương tự với sự phân mảnh này, đã phát sinh ra một sự phân chia các khuynh hướng thần học thành hai nhóm.

Trong thế giới tận tự do tại Tây Phương, một biên thể của *thần học tự do* [*liberal theology*][5] trước đây giờ đã trở nên hoạt động trong một chiều bài mới: một lối chú giải Sứ Điệp của Đức Giêsu mang tính cánh chung. Quả thật, theo đó, Đức Giêsu không còn được quan niệm như là một nhà luân lý thuần túy nữa, nhưng một lần nữa, Người được hiểu là đối lập với các thể chế và các định chế mang tính lịch sử của Cựu Ước. Lối chú giải này là một sự cải tiến khuôn khổ cũ đã phân chia Cựu Ước thành các tư tế và các ngôn sứ: thành các khuôn khổ mới, một phía là việc phụng tự, thể chế và lề luật, một phía khác là ngôn sứ, đặc sủng và tự do sáng tạo. Theo quan điểm này, các tư tế, việc phụng tự và thể chế xuất hiện như một nhân tố tiêu cực cần phải được khắc phục. Trong khi đó, Đức Giêsu được xem như là đứng trong hàng ngũ các ngôn sứ và thành toàn tính ngôn sứ trong sự đối lập với chức vụ tư tế, vì thế, chức vụ tư tế này được xem là đã loại bỏ ra khỏi chính Người, như đã có chức vụ ngôn sứ rồi.

Do đó, một loạt chủ nghĩa cá nhân mới đã ra đời: Đức Giêsu giờ đây tuyên bố sự cáo chung của các thể chế. Mặc dù Thông Điệp về cánh chung của Người có thể đã được hình thành theo tâm thức thời đại như một thông báo về ngày tận thế, nhưng đối với thời đại chúng ta, nó được coi là bước đột phá mang tính cách mạng từ lãnh vực thể chế sang chiều kích đặc

sủng, như là sự cáo chung của các tôn giáo, hoặc, trong mọi trường hợp, như là “*đức tin siêu phàm*” [*unworldly faith*] đang không ngừng tái tạo các hình thức của chính nó. Một lần nữa, ở đây không thể có một câu hỏi nền tảng về một Giáo Hội được; một hành động như vậy, trên thực tế, sẽ mâu thuẫn với tính triệt để của cánh chung luận này.[6]

Nhưng phiên bản mới của chủ nghĩa tự do này khá dễ bị chuyển thành một cách giải thích Kinh Thánh theo định hướng Mác-xít. Sự đối lập giữa các tư tế và các ngôn sứ trở thành mặt mã cho cuộc đấu tranh giai cấp, được coi là quy luật của lịch sử. Theo đó, Đức Giêsu đã mất mạng khi tham gia chiến đấu chống lại các thể lực đàn áp. Vì vậy, Người bị biến thành biểu tượng của giai cấp vô sản đấu khổ và đấu tranh, biểu tượng của “nhân dân”, một cách mà ngày nay thường được nghe nói tới. Khi đó, đặc tính cánh chung của Thông Điệp của Đức Giêsu được đề cập đến sự kết thúc của giai cấp xã hội; phép biện chứng giữa ngôn sứ - tư tế được xem như là một biểu hiện tính biện chứng của lịch sử, điều này đi đến kết thúc cuối cùng với chiến thắng của những người bị áp bức, và với sự xuất hiện của một xã hội không còn giai cấp nữa. Việc Đức Giêsu hầu như không đề cập đến Giáo Hội, nhưng lại nói nhiều lần về Triều Đại Thiên Chúa, có thể rất dễ dàng được tích hợp vào quan điểm cho rằng: “Vương Quốc” là một xã hội không có giai cấp, được coi là mục tiêu mà những người bị áp bức đấu tranh nhằm tới; nó được xem như là đã hiện diện ở bất cứ nơi nào mà giai cấp vô sản có tổ chức, nghĩa là đảng phái của giai cấp đó, bao gồm chủ nghĩa xã hội, đã giành được chiến thắng.

Giáo Hội học giờ đây mang một ý nghĩa mới: nó được đưa vào khuôn khổ biện chứng đã được thiết lập bởi sự phân chia Kinh Thánh thành các tư tế và các ngôn sứ, vốn bao gồm một sự phân biệt tương ứng giữa thể chế và nhân dân. Theo mô hình biện chứng này, “Giáo Hội nhân dân” phải đối diện với “Giáo Hội chính thức” hoặc với thể chế. “Giáo Hội nhân dân” này không ngừng được sinh ra từ nhân dân, và theo cách này, thực hiện chính nghĩa của Đức Giêsu: cuộc đấu tranh của Người chống lại các thể chế và quyền lực áp bức của chúng, vì lợi ích của một xã hội mới mẻ và tự do,

một xã hội sẽ được gọi là “Vương Quốc”.

Tất nhiên, đây là sự trình bày rất sơ lược về ba giai đoạn chính trong lịch sử chú giải về chứng cứ Kinh Thánh liên quan đến Đức Giêsu và Giáo Hội của Người trong thời hiện đại. Các hình thức biên thể, được xem xét đơn lẻ, có số lượng vô tận, tuy nhiên, đường hướng phát triển chính vẫn đã xuất hiện.

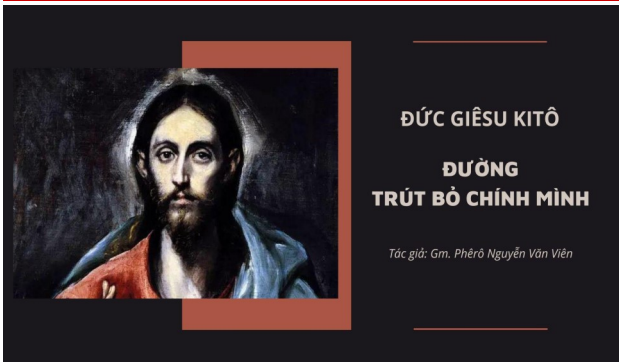
Bức tranh tổng quát nhìn từ trên xuống về các giả thuyết được chú giải Kinh Thánh của một thế kỷ qua chỉ ra cho chúng ta thấy điều gì? Trên hết, điều đó cho thấy rõ ràng rằng các mô hình chú giải chính được vay mượn từ lối tư duy của thời kỳ tương ứng. Do đó, chúng ta có được chân lý bằng cách trích xuất từ các lý thuyết riêng lẻ của các ý thức hệ tư tưởng đương đại của chúng, – có thể nói, đây là chiếc la bàn thông diễn mà bức ảnh chụp từ trên cao cung cấp cho chúng ta. Tương tự như vậy, chúng ta cũng có được một xác tín mới vào tính liên tục nội tại của ký ức Giáo Hội. Trong đời sống Bí Tích cũng như trong việc rao giảng Lời Chúa, Giáo Hội hình thành nên một chủ thể đặc biệt mà ký ức của nó bảo tồn lời nói và hành động trong quá khứ của Giêsu như một thực thể trong hiện tại. Điều này không có nghĩa là Giáo Hội không có gì để học hỏi từ các trào lưu thần học đang phát triển trong lịch sử. Mỗi hoàn cảnh mới của nhân loại cũng mở ra những khía cạnh mới của tính thân con người và những điểm tiếp cận mới với hiện thực. Do đó, trong cuộc gặp gỡ với những kinh nghiệm lịch sử của nhân loại, Giáo Hội có thể được dẫn vào chân lý sâu sắc hơn bao giờ hết và nhận ra những chiều kích mới mẻ của mình, điều mà không thể hiểu được nếu không có những kinh nghiệm này. Nhưng chủ nghĩa hoài nghi luôn xuất hiện trong đó những lối chú giải mới tấn công căn tính của ký ức Giáo Hội và thay thế căn tính của ký ức đó bằng một nẻo trạng khác, một động thái tương đương với việc cố gắng phá hủy ký ức của Giáo Hội.

Bây giờ chúng ta có thể đưa ra điều ngược lại: khả năng tương thích với ký ức cơ bản của Giáo Hội là tiêu chuẩn để đánh giá những gì được coi là chính xác về mặt lịch sử và khách quan, trái ngược với những gì không đến từ bản văn Kinh Thánh, nhưng nó có nguồn gốc từ một số tư duy riêng lẻ nào đó. Cả hai tiêu chí – tiêu chí của ý

thức hệ tư tưởng tiêu cực và tiêu chí tích cực của ký ức cơ bản của Giáo Hội – bổ sung cho nhau và có thể giúp chúng ta bám sát bản văn Kinh Thánh nhất có thể mà không bỏ qua bất kỳ sự bổ sung thực sự nào cho kiên thức mà nỗ lực của hiện tại có thể có được cho chúng ta. (Còn tiếp)

(*Đọc tiếp BTDL/CN 29 TN*)

## ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ - ĐƯỜNG TRÚT BỎ CHÍNH MÌNH



**Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên**

### Dẫn nhập.

Trong gia đình nhân loại, con người luôn đối diện với muôn hình thức tương đối, bất toàn, thất vọng. Một mặt, con người nhận thức rằng mình cao cả hơn vạn vật. Mặt khác, con người cũng thấy mình cùng chung số phận với vạn vật. Khát vọng sống, trường sinh bất tử hay chân, thiện, mỹ tuyệt đối luôn hiện diện trong tâm trí con người. Đặc biệt, con người luôn mơ ước về thế giới tốt đẹp hơn thế giới mình trải nghiệm. Con người cũng biết rằng ‘lực bất tòng tâm’ bởi vì mình không thể giải thoát bản thân khỏi đau khổ và sự chết. Đó là lý do tại sao nhu cầu tôn giáo là một trong những nhu cầu mãnh liệt nhất của con người. Đối với nhân quan của hầu hết các tôn giáo trong gia đình nhân loại, Thượng Đế, thế giới thần thánh hay thế giới linh tượng trút bỏ chính mình cho con người, cho thế giới khả giác hay thế giới phạm trần là điều không thể hiểu được. Ngược lại, con người trút bỏ chính mình vì Thượng Đế hay vì thế giới thần thánh, thế giới linh tượng là điều phải lẽ.

Mặc khải Kitô Giáo cho chúng ta biết rằng Đức Giêsu là Thiên Chúa nhưng đã trút bỏ chính mình để đến với gia đình nhân loại. Ngay từ buổi sơ khai của Giáo Hội, Thánh Phaolô, Thánh Phêrô, tác giả thư gửi tín hữu Do Thái và nhiều tác giả Tin Mừng khác đã diễn giải giáo lý về việc Đức Giêsu trút bỏ chính mình. Giáo lý này tiếp tục được các giáo phụ khai triển, chẳng hạn như Thánh Athanaxiô (296-373), Thánh Xyri-lô Alêxanria (376-444), thánh Au-gút-ti-nô (354-430).

Theo dòng lịch sử, giáo lý này tiếp tục được khai triển bởi nhiều khuôn mặt vĩ đại khác, chẳng hạn như Thánh Gioan Đamát (675-749), Thánh Tôma Aquinô (1225-1274), Thánh Gioan Thánh Giá (1542-1591).

Chủ đề bài viết ‘Đức Giêsu Kitô – Đường Trút Bỏ Chính Mình’ dẫn xuất từ trích đoạn thư của Thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Philipphê (Pl 2, 6-11). Trích đoạn này rất ngắn nhưng tóm lược Biên Cố Nhập Thể và toàn bộ hành trình của Đức Giêsu giữa lòng trần thế cũng như hiệu quả của hành trình này. Trong Tân Ước, khó tìm được trích đoạn nào ngắn nhưng có thể diễn tả Biên Cố Đức Giêsu cách súc tích như vậy. Chủ đề bài viết này được trình bày theo các mục như sau: (1) Khái niệm trút bỏ; (2) Nền tảng Kinh Thánh; (3) Suy tư thần học; (4) Hoa trái và (5) Đồng hành với Đức Giêsu.

### I. KHÁI NIỆM TRÚT BỎ.

Trong tiếng Hy Lạp, động từ *kenóō* (*kenóō*) có nghĩa là ‘trút bỏ’, ‘dốc cạn’, ‘tháo cạn’. Động từ tương đương với *kenóō* trong tiếng La Tinh là ‘*exinanio*’ (*exinanire*) và tiếng Anh là ‘*empty*’. Động từ này có nghĩa chặt chẽ là ‘làm cho trống rỗng’ hay ‘hóa ra không’. Danh từ phát xuất từ động từ *kenóō* là *κένωσις* (*kenosis, exinanitio, emptiness*: Sự trút bỏ hay việc trút bỏ). Danh từ *κένωσις* (*kenosis*) không xuất hiện trong Tân Ước, còn động từ *kenóō* (*kenóō*) xuất hiện 5 lần (Rm 4, 14; 1 Cr 1, 17; 1 Cr 9, 15; 2 Cr 9, 3 và Pl 2, 7), chẳng hạn như trong Rm 4, 14: “*Nếu gia nghiệp được dành cho những kẻ lệ thuộc vào Lễ Luật, thì đức tin trở nên vô nghĩa [κεκένωται], và lời Thiên Chúa hứa bị huỷ bỏ*”; hoặc trong 1 Cr 1,17: “*Đức Kitô đã chẳng sai tôi đi làm Phép Rửa, nhưng sai tôi đi rao giảng Tin Mừng, và rao giảng không phải bằng lời lẽ khôn khéo, để Thập Giá Đức Kitô khỏi trở nên vô hiệu [κενωθη]*” và trong Pl 2, 6-7: “*Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa... đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang [ἐκένωσεν] mặc lấy thân nô lệ,*

*trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế*”. Trong các câu trên, Pl 2, 7 là câu rõ ràng và điển hình nhất trình bày việc Đức Giêsu trút bỏ chính mình để đến với gia đình nhân loại.

Từ *kenosis* có lịch sử lâu dài trong văn hóa Hy Lạp, chẳng hạn như trong các tác phẩm của Euripides (480 - 406 trước Công Nguyên) hay Sophocles (496-405 trước Công Nguyên). Từ này được Thánh Phaolô sử dụng trong thư gửi tín hữu Philipphê để trình bày cách thông dự đặc biệt của Đức Giêsu đối với con người và muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo. Quả thực, cách thức Thiên Chúa đến với con người qua việc Đức Giêsu trút bỏ chính mình, trở nên đồng hình đồng dạng với con người, giống con người mọi sự, ngoại trừ tội lỗi, là cách thức ‘*lạ lẫm*’, vượt quá sự hiểu biết của con người. Cách thức này cũng xa lạ với nhân quan triết lý, tôn giáo của các dân tộc quanh vùng Địa Trung Hải cũng như các dân tộc khác trên địa cầu. Đối với Thánh Phaolô, nhờ Đức Giêsu trút bỏ chính mình, Thiên Chúa tham dự thế giới thụ tạo để cứu độ và giải thoát con người khỏi tội lỗi và sự chết cũng như biến đổi muôn vật muôn loài.

Mặc khải Kinh Thánh cho chúng ta nhận thức rằng Thiên Chúa hiện diện và hoạt động trong gia đình nhân loại theo ‘*thì của Người*’, chứ không theo ‘*thì của con người*’. Đức Giêsu là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa đã tự khiêm, tự hạ, trút bỏ chính mình để đến với con người, không chỉ như những con người bình thường, mà còn trở thành nô lệ phục vụ con người. Người đã đến với ‘*môi trường con người*’ để làm cho con người có thể ‘*làm quen với môi trường Thiên Chúa*’. Hơn ai hết, Thánh Gioan cho chúng ta biết điều này ngay câu đầu tiên trong thư thứ nhất của Ngài: “*Điều vẫn có ngay từ lúc khởi đầu, điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã thấy tận mắt, điều chúng tôi đã chiêm ngưỡng, và tay chúng tôi đã chạm đến, đó là Lời sự sống*” (1 Ga 1, 1). Ở đây, Thánh Gioan không dùng từ trút bỏ nhưng chúng ta nhận ra nghĩa trút bỏ, đó là: Nhờ Đức Giêsu, con người bất xứng, tằm tối, tội lỗi lại có thể ‘*nghe*’, ‘*thấy*’, ‘*chiêm ngưỡng*’, ‘*chạm đến*’ Thiên Chúa uy linh cao cả. Với Đức Giêsu, Thiên Chúa không còn là ‘*Đáng quá trừu tượng*’ nữa mà là ‘*Đáng gần gũi con người, chuyện trò với con người*’ ‘*điện*

đổi diện'. Nhờ việc Đức Giêsu trút bỏ chính mình, khoảng cách vô bờ giữa bản tính Thiên Chúa và bản tính con người, giữa Thiên Chúa thánh thiện và con người tội lỗi, giữa sự sống và sự chết được nối kết và cho phép con người được gần gũi Thiên Chúa.

Trong lịch sử nhân loại không có sự trút bỏ nào cao cả và nhiệm mầu như sự trút bỏ của Đức Giêsu. Việc Người trút bỏ chính mình cho chúng ta nhận thức rằng Thiên Chúa là Đấng quyền năng, đồng thời, Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót. Người không chỉ là Đấng 'thiêng liêng', 'bất biến', 'vô thủy vô chung', mà còn là Đấng 'trở thành', bởi vì, Đức Giêsu là Thiên Chúa đã trở thành Emmanuel (Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta). Là Thiên Chúa và là Con Thiên Chúa, Đức Giêsu hằng hiệp nhất nên một với Chúa Cha trong 'môi trường vĩnh cửu'. Tuy nhiên, Người đã trút bỏ chính mình 'vì chúng ta và để cứu độ chúng ta'. Trong gia đình nhân loại, Người vừa là Thiên Chúa vừa là con người; vừa bất biến vừa thông phần biến đổi; vừa siêu việt không gian và thời gian, vừa hiện diện trong không gian và thời gian; vừa quyền năng vừa dễ bị tổn thương, vừa cao trọng vừa khó nghèo. Đấng trút bỏ chính mình cũng là Đấng thông ban ân lộc dư đầy cho mọi người trong gia đình nhân loại cũng như muôn vật muôn loài.

## II. NỀN TẢNG KINH THÁNH.

### 1. Trút bỏ trong Cựu Ước.

Cựu Ước không trình bày việc Thiên Chúa 'trút bỏ chính mình' theo nghĩa như Thánh Phaolô trình bày trong Tân Ước về Đức Giêsu. Dưới nhãn quan Cựu Ước, Thiên Chúa vừa là Đấng quyền năng, siêu việt, vừa là Đấng thánh tín, yêu thương. Chẳng hạn: "Người ấn định con số các vì sao, và đặt tên cho từng ngôi một. Chúa chúng ta thật là cao cả, uy lực vô biên, trí tuệ khôn lường!" (Tv 147, 4-5) hay: "Từ trời cao nhìn xuống, Chúa thấy hết mọi người. Từ thiên cung Chúa ngự, Chúa dõi theo người thế. Lòng mỗi người, chính Chúa dựng nên, việc họ làm, Chúa thông suốt cả" (Tv 33, 13-15). Đồng thời, Người luôn luôn 'kiên nhẫn': "Từ lâu Ta đã từng nín lặng, Ta làm thinh, Ta đã dần lòng, như sắn phụ lâm bồn, Ta rên siết, Ta hôn hển, Ta thở chạng ra hơi" (Is 42, 14). Sự kiên nhẫn của Thiên Chúa được thể hiện trong việc chậm trễ trừng phạt dân Do Thái vì sự bất tín cũng như muôn hình thức tội

lỗi của họ. Chẳng hạn, biết bao lần dân Do Thái phản loạn, chạy theo tà thần nhưng Thiên Chúa luôn cho thấy Người là Đấng bao dung, không ngừng mời gọi họ ăn năn sám hối để được khôi phục tình trạng ân nghĩa với Người.

Thiên Chúa luôn mời gọi dân Do Thái thực thi 'đời sống trút bỏ', nghĩa là dành chỗ cần thiết cho sự hiện diện và hoạt động của Người. Bởi vì, Người gần gũi những ai biết nương tựa nơi Người hay những ai nghèo khó, khiêm tốn, hiền hậu (עניים) anawim): "Ai quy ngã, Chúa đều nâng dậy, kẻ bị đè nén, Người cho đứng thẳng lên" (Tv 145, 14); "Chúa gần gũi những tâm lòng tan vỡ, cứu những tâm thần thất vọng ẽ chê. Người công chính gặp nhiều nỗi gian truân, nhưng Chúa giúp họ luôn thoát khỏi" (Tv 34, 19-20); "Ta sẽ cho sót lại giữa người một dân nghèo hèn và bé nhỏ; chúng sẽ tìm nương ân nơi danh Đức Chúa" (Xp 3, 12). Những người cô thế, cô thân hay những người biết sống đời trút bỏ là những người biết từng phục, cậy trông vào Thiên Chúa. Những người như vậy luôn dõi theo đường lối của Người hơn là cậy dựa vào các thế lực hạ giới hay sức mạnh của ma quỷ, thế gian, xác thịt. Chúng ta cùng điem qua một số nhân vật biết 'sống đời trút bỏ' trong Cựu Ước.

Trình thuật sách Các Vua quyền thứ nhất cho chúng ta biết rằng ngôn sứ Êlia đã gọi Êlisa, con ông Saphát, khi Êlisa đang cấy ruộng. Êlia đã ném áo choàng của mình cho Êlisa và Êlisa đến với Êlia. Sau khi xin phép Êlia về từ già cha mẹ, Êlisa đã đi theo Êlia và trở thành môn đệ của Êlia (1 V 19, 19-21). Thay đổi thói quen, thay đổi công việc hay thay đổi lối sống luôn là điều khó khăn. Tuy nhiên, Êlisa đã trút bỏ chính mình, để lại mọi sự đằng sau, kể cả cha mẹ, gia súc, tập quán và trở thành môn đệ của Êlia là ngôn sứ của Thiên Chúa. Êlisa đã chứng kiến Êlia được rước lên trời (2 V 2, 1-18). Kế tục sứ vụ của Êlia, Êlisa được Thiên Chúa thông ban nhiều đặc ân để thực thi những công việc của Người, chẳng hạn như ông đã làm cho dầu của bà góa được nhân lên để bà bán dầu trả nợ và nuôi sống bản thân cũng như con bà (2 V 4, 1-7). Êlisa đã hồi sinh đứa trẻ, con của người phụ nữ Sunêm (2 V 4, 8-37); chữa lành bệnh phong cùi cho Naaman (tướng chỉ huy quân đội của vua Aram, 2 V 5, 1-14). Như

vậy, nhờ sự trút bỏ chính mình, Êlisa đã được Thiên Chúa tuyển chọn để trở thành ngôn sứ của Người hầu giúp đỡ dân Do Thái trong thời đói kém, loạn lạc. Ông mãi mãi được tán dương là ngôn sứ trung tín, vâng phục và thực thi thánh ý Thiên Chúa đối với dân được Người tuyển chọn.

Sách Rút cho chúng ta biết rằng bà Naomi là mẹ chồng của Rút (người Môáp, dân ngoại). Bà Naomi bất hạnh vì mất chồng, mất các con trai. Bà trở về quê cha đất tổ và Rút đi theo tới ở Bêlem. Bà Naomi nói với dân ở đây: "Tôi ra đi, của cải dư đầy, Đức Chúa đem tôi về hai bàn tay trắng! Gọi tôi là Naomi làm gì, trong khi Đức Chúa đã làm cho tôi tui nhục, Đấng Toàn Năng đã để tôi đau khổ?" (R 1, 21). Trước mặt người đời, bà mất mát tất cả: Chồng con, danh vọng, của cải. Tuy nhiên, tình trạng trút bỏ hay trống rỗng của bà cũng như con dâu không tồn tại lâu dài bởi vì Rút, con dâu của bà, đã cưới Bôát (người Do Thái). Họ sinh con trai và đặt tên là Ôvét, ông nội của Đavít. Thánh Mátthêu trình thuật: "Bôát lấy Rút sinh Ôvét; Ôvét sinh Giesê; ông Giesê sinh Đavít" (Mt 1, 5-6). Đavít trở thành vị vua lừng lẫy nhất lịch sử dân Do Thái và được gọi là 'vua thánh nh'. Sự thánh thiện của Đavít là 'sự thánh thiện hoán cải' bởi vì Đavít đã phạm nhiều tội lỗi, nghiêm trọng nhưng đã ăn năn hối cải và được Thiên Chúa tha thứ tất cả. Một trong những tước hiệu của Đức Giêsu là 'con cháu vua Đavít': "Đây là gia phả Đức Giêsu Kitô, con cháu vua Đavít, con cháu tổ phụ Apraham" (Mt 1, 1). Đavít thường được gọi là 'tôi tớ của Thiên Chúa' (2 Sm 3, 18; Tv 89, 20; Tv 132, 10).

Ý niệm người tôi tớ hay người tôi trung khá phổ biến trong Cựu Ước, chẳng hạn, Apraham, Ixaác, Giacóp là 'tôi tớ' hay 'tôi trung' của Thiên Chúa (St 24, 14; St 26, 24; Ed 37, 25). Một số người lãnh đạo dân Do Thái, chẳng hạn như Môsê, Giosuê được gọi là tôi tớ của Thiên Chúa (Ds 12, 7; Gs 24, 29). Tương tự như vậy, các ngôn sứ, chẳng hạn như Êlia, Êlisa, Giêrêmia, Amôt cũng được gọi là 'tôi tớ' của Thiên Chúa (1 V 18, 36; 2 V 4, 16; Gr 7, 25; Am 3, 7). Những người Do Thái khác cũng được gọi là các tôi tớ của Thiên Chúa (Is 54, 17). Đặc biệt, Bại Ca Người Tôi Trung (bài thứ nhất) đã loan báo về Đức Giêsu: "Đây là người tôi trung Ta nâng đỡ, là



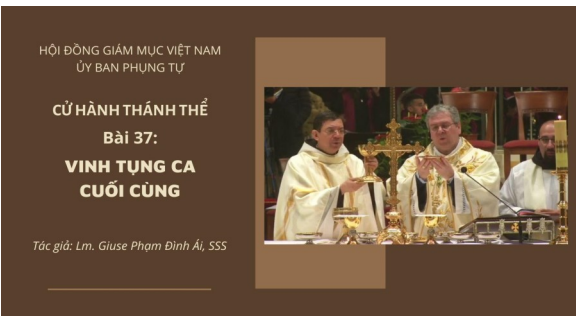
người Ta tuyển chọn và quý mến hết lòng, Ta cho thần khí Ta ngự trên nó; nó sẽ làm sáng tỏ công lý trước muôn dân. Nó sẽ không kêu to, không nói lớn, không để ai nghe tiếng giữa phố phường. Cây lau bị giập, nó không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, cũng chẳng nở tắt đi. Nó sẽ trung thành làm sáng tỏ công lý. Nó không yếu hèn, không chịu phục, cho đến khi thiết lập công lý trên địa cầu. Dân các hải đảo xa xăm đều mong được nó chỉ bảo” (Is 42, 1-4).

Nhiều trình thuật trong Cựu Ước loan báo về căn tính, đời sống và sứ mệnh của Đức Giêsu trong hành trình trần thế, tuy nhiên, không trình thuật nào diễn tả cách rõ ràng, mạch lạc về ‘sự trút bỏ chính mình của Người’ như Bài Ca Người Tội Trung (bài thứ tư, Is 52, 13-53, 12). Chúng ta cùng xem xét một số trích đoạn: “Tôi trung của Ta mặt mày tan nát chẳng ra người, không còn dáng vẻ người ta nữa” (Is 52, 14); “Người bị đời khinh khi ruồng rẫy, phải đau khổ triền miên và ném mùi bệnh tật. Người như kẻ ai thấy cũng che mặt không nhìn, bị chúng ta khinh khi, không đếm xỉa tới” (Is 53, 3); “Chính người đã mang lấy những bệnh tật của chúng ta, đã gánh chịu những đau khổ của chúng ta, còn chúng ta, chúng ta lại tưởng người bị phạt, bị Thiên Chúa giáng họa, phải nhục nhã ê chề” (Is 53, 4); “Bị ngược đãi, người cam chịu nhục, chẳng mở miệng kêu ca; như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, người chẳng hề mở miệng” (Is 53, 7). Nhờ Người Tội Trung trút bỏ chính mình, chịu muôn cực hình và cam lòng chịu chết mà muôn người được khỏi tội và trở nên công chính (Is 53, 11-12). Những trích đoạn này trở thành hiện thực nơi Đức Giêsu giữa gia đình nhân loại. (còn tiếp)

([Đọc tiếp BTDL/CN 29 TN](#))

## Cử hành Thánh Thể: Bài 37 - VINH TỤNG CA CUỐI CÙNG

**WHD (24.06.2024)** - Ngày 5 tháng 8 năm 2023, Ủy ban Phụng Tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã [thông báo](#) về chương trình Đào Tạo Phụng Vụ cho Dân Chúa gồm: (1) Thực hành mục vụ và (2) Kiến thức phụng vụ. Để đào sâu hiểu biết về kiến thức phụng vụ, Ủy Ban Phụng Tự trân trọng giới thiệu loạt bài về cử hành Thánh Thể do linh mục Giuse Phạm Đình Ái, SSS tổng hợp và biên soạn.



### Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

## I/ NGHI THỨC.

Sau các Lời Chuyển Cầu cho người sống và người đã qua đời, tư tế kết thúc Kinh Nguyện Thánh Thể bằng việc xướng Vinh Tụng Ca: “Chính nhờ Người, với Người và trong Người, mà mọi danh dự và vinh quang đều quy về Chúa là Cha toàn năng, trong sự hợp nhất của Chúa Thánh Thần đến muôn đời”. Tiếp đó, cộng đoàn phụng vụ cùng nhau tán đồng và kết thúc bằng lời tung hô “Amen” (x. QCSL 79h).

## II/ LỊCH SỬ - Ý NGHĨA.

### 1/ Câu xướng.

Vinh Tụng Ca được dịch từ tiếng Hy Lạp là *doxologia*. Chữ này bởi *doxa* có nghĩa là *vinh quang* và *logos* nghĩa là *lời*. Như vậy,

*doxologia* là “lời về vinh quang”, tức là một công thức cử hành vinh quang Thiên Chúa, dành mọi vinh quang và danh dự cho Thiên Chúa là Cha toàn năng. Những công thức này có nhiều trong Thánh Kinh (x. Rm 11, 36; 16, 25; Gl 1, 3-5; Tm 17) và trong cử hành phụng vụ Thánh Lễ ngay từ thế kỷ II, thậm chí từ thế kỷ I.<sup>[1]</sup> Các Vinh Tụng Ca chính trong phụng vụ là: (1) “*Vì vương quyền, uy lực và vinh quang là của Chúa đến muôn đời*” sau kinh khẩn xin của kinh Lạy Cha; (2) “*Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa...*” kết thúc các Thánh Vịnh trong các Giờ Kinh Phụng Vụ; (3) Đoạn cuối cùng trong các Thánh Thi; (4) Kinh Vinh Danh trong Thánh Lễ và kinh Te Deum cũng được gọi là những Vinh Tụng Ca; (5) Vinh Tụng Ca kết thúc Kinh Nguyện Thánh Thể của Thánh Lễ: “*Chính nhờ Người, với Người và trong Người, mà mọi danh dự và vinh quang đều quy về Chúa là Cha toàn năng, trong sự hợp nhất của Chúa Thánh Thần đến muôn đời.*” Vinh Tụng Ca này có thể được coi như là

đỉnh cao nhất của Thánh Lễ.<sup>[2]</sup>

Theo tập tục của Đông Phương, những lời chúc tụng được dâng lên trực tiếp cho Ba Ngôi một cách đồng đều đúng như những bản thảo thân học hồi thế kỷ IV, nghĩa là Ngôi Cha và Ngôi Con và Ngôi Thánh Thần đều có quyền năng và vinh dự như nhau: “*Sáng danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần, như đã có trước vô cùng và bây giờ và hằng có và đời đời chẳng cùng.*”<sup>[3]</sup> Công thức trên là kết quả của các cuộc tranh luận về thân học Chúa Ba Ngôi trong những Công Đồng đầu tiên của Hội Thánh. Rôma lại có một truyền thống thực hành khác, những lời chúc tụng được dâng lên Chúa Cha, nhờ, với và trong Chúa Kitô, cũng như trong sự hiệp nhất với Chúa Thánh Thần, tức khẳng định vai trò của Đức Kitô, là Thượng Tế cao vời cùng là Đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và nhân loại (x. Hr 8, 1; 9, 24; Ep 1, 10).

<sup>[4]</sup> Đây không phải là sự khác biệt với thân học bên Đông Phương bởi vì Tây phương luôn nhân mạnh Ba Ngôi Thiên Chúa nhận một uy quyền như nhau. Có lẽ Hội Thánh La Tinh muốn cho thấy lời tôn vinh chỉ mang ý nghĩa đích thực khi liên kết với Chúa Kitô, và lời tôn vinh chỉ có thể cất lên nhờ Chúa Thánh Thần là nguyên lý hiệp nhất giữa Ba Ngôi và giữa muôn loài thọ tạo trong Đức Kitô (x. Ep 4, 2).<sup>[5]</sup>

Trong bốn Kinh Nguyện Thánh Thể hiện nay, Lời Chuyển Cầu cuối cùng được nối liền với Lời Chúc Vinh bằng cách quy hướng về sự trung gian của Chúa Kitô, tuy mỗi kinh có những sắc thái khác nhau: (1) Kinh Nguyện Thánh Thể II là kinh ngắn nhất, nên câu chuyển cũng đơn giản nhất: “*Nhờ Đức Giêsu Kitô, Con Chúa*”; (2) Kinh có câu chuyển tiếp đầy đủ nhất là Lễ Quy Rôma: “*Lạy Chúa, nhờ Người, Chúa hằng sáng tạo, thánh hóa, ban sinh lực, giáng phúc và phân phạt cho chúng con tất cả những lễ vật này*”; (3) Kinh Nguyện Thánh Thể III và IV cũng có những câu giống giống câu của Lễ Quy Rôma: “*Nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con, nhờ Người Cha rộng ban mọi ơn lành cho thế gian* (III); *Nhờ Người, Cha rộng ban mọi ơn lành cho thế gian* (IV).<sup>[6]</sup>

Câu chuyển tiếp này giúp chúng ta hiểu rằng mọi thứ Chúa Cha ban cho chúng ta đều qua Đức Giêsu, và tất cả chúng sẽ được quay về Chúa Cha theo cùng một cách, tức là đều qua Đức Giêsu. Tuy nhiên việc ban

xuống và quay về sẽ không xảy ra nếu không có sự can thiệp của Chúa Thánh Thần. Chính trong sự hợp nhất của Ngài trong Ba Ngôi Thiên Chúa mà tất cả sẽ được nhận biết.<sup>[7]</sup>

Câu “*Chính nhờ Người/Đức Kitô, [cùng] với Người/Đức Kitô và trong Người/Đức Kitô*” làm chúng ta liên tưởng tới Đức Kitô bị treo trên thánh giá, nơi Ngài tự hiến mạng sống để cứu chuộc nhân loại và cũng là nơi làm vinh danh Chúa Cha.<sup>[8]</sup> Câu “*Chính nhờ Người, với Người và trong Người...*” có nghĩa là tất cả mọi danh dự và vinh quang đều được dâng lên Chúa Cha nhờ chính Chúa Kitô. Nhờ chính Chúa Kitô, vì Người là Thượng Tế cao cả và là Đầu của Hội Thánh, là Thủ Lãnh của nhân loại đã được cứu chuộc và của toàn thể muôn loài trong trời đất (x. Ep 1, 10), lúc này cả cộng đoàn được cứu chuộc đang ở quanh Người, sẽ cùng hợp nhất với Người và trong Người để tôn vinh Chúa Cha trên trời.<sup>[9]</sup> Không phải ngẫu nhiên mà Vinh Tụng Ca được xếp đặt ở phần kết thúc Kinh Nguyện Thánh Thể và cũng không phải ngẫu nhiên mà Vinh Tụng Ca ở dạng khăng định/chỉ thị chứ không phải dạng ước mong hay thỉnh cầu. Bởi vì Hội Thánh vào lúc này đang ở trước bàn thờ để cung kính dâng lên Chúa Cha Mình bị nộp và Máu đổ ra của Chúa Kitô, Đấng đã hành động vì vâng phục thánh ý Chúa Cha cùng với tình yêu vô biên dành cho nhân loại; và Chúa Cha đang ở đây để thực sự tiếp nhận mọi vinh quang và danh dự. Thời khắc này, những lời của Malakhi 1, 11 được hoàn tất: “*Quả thật, từ đông sang tây, Danh Ta thật cao cả giữa chư dân; và ở khắp nơi, người ta dâng lễ hy sinh và lễ vật tinh tuyền kính Danh Ta, bởi vì Danh Ta thật cao cả giữa chư dân.*”<sup>[10]</sup>

Trong nghi lễ phụng vụ dành cho Đức Giáo Hoàng ngày xưa, việc nâng Mình và Máu Thánh lên khi đọc Vinh Tụng Ca là một trong những cử chỉ cô xua nhất trong Kinh Nguyện Thánh Thể theo truyền thống Rôma và có nguồn gốc từ nghi lễ trong Cựu Ước thuộc về nghi thức tiến dâng của lễ lên trước nhan Chúa (x. Xh 29, 24.26; Lv 14, 12. 24; Ds 5, 25).<sup>[11]</sup> Việc “nâng cao”/ “đại nâng cao” mà hiện nay chỉ là trưng ra Mình/Máu Thánh sau truyền phép cho mọi người chiêm ngắm và thờ lạy thì xuất hiện gần đây hơn nhiều. Còn thực hành “giơ cao”, đúng thật là “giơ cao” đĩa thánh và

chén thánh như hiện nay trong phần Vinh Tụng Ca ngày xưa lại chỉ là “tiêu nâng cao” mà thôi. Đây là kiểu thực hành Rôma đã có từ thế kỷ VII, trong đó, một thầy tổng phó tế (tại các lễ đại triều) sẽ giữ một chén nặng [có khi đến 10 kg] cùng nâng lên với Đức Giáo Hoàng đang vừa đọc “*Chính nhờ Người...*” vừa đang nâng cao hai ô bánh lên. Cử chỉ này kéo dài trong suốt cả Vinh Tụng Ca cho đến hết lời tung hô Amen của dân chúng.<sup>[12]</sup>

Thế kỷ XI, thay vì nâng Bánh Thánh và Chén Thánh lên, chủ tế làm 3 dấu Thánh Giá trên Mình-Máu Thánh. Đến thế kỷ XII, ghi thêm hai dấu Thánh Giá nữa thành 5 dấu Thánh Giá với 2 cách giải thích như sau: (1) Biểu trưng cho 5 dấu đánh trên thân xác Chúa Giêsu; (2) 3 dấu Thánh Giá trước quy về Ngôi Con “chính nhờ Người, với Người và trong Người”, 2 dấu Thánh Giá còn lại quy chiếu đến Ngôi Cha và Ngôi Thánh Thần. Từ thế kỷ XIV, vị tư tế đặt chén trên bàn thờ, bái quỳ, đọc bắt đầu câu *Per omnia saecula saeculorum – đến muôn đời*. Vì vậy, những lời kết này xuất hiện như một cách dẫn vào kinh Lạy Cha theo sau. Trong Sách Lễ 1570 (được sử dụng mãi cho đến những năm 1960), vị tư tế trong khi nguyện thầm hầu hết Vinh Tụng Ca sẽ ghi ba hình Thánh Giá bằng Mình Thánh trên chén, rồi thêm hai lần nữa bằng Mình Thánh giữa chén và chính ngài, rồi cuối cùng ngài nâng cao một chút chén thánh cùng với Mình Thánh ở trên chén trước khi kết thúc Vinh Tụng Ca đọc thầm và bắt đầu dẫn nhập vào kinh Lạy Cha.<sup>[13]</sup>

Ngay lập tức sau Công Đồng Vaticanô II, chữ đỏ mới đã bỏ đi thực hành ghi những dấu Thánh Giá của thập niên 1960 và quy định linh mục chủ tế phải giữ Mình Thánh bằng tay phải ở trên chén thánh (được giữ bằng tay trái) rồi nâng cả hai lên cao một chút trong khi đọc toàn bộ Vinh Tụng Ca lớn tiếng. Ngày nay, phần Vinh Tụng Ca được phục hồi tầm quan trọng và vẻ đẹp nguyên thủy. Khi đọc Vinh Tụng Ca/Lời Chúc Vinh, một tay vị tư tế cầm đĩa có đựng Bánh Thánh, và tay kia cầm chén thánh chứa Máu Thánh, cả hai tay cùng giơ cao không phải để cho cộng đoàn thấy cho bằng để biểu lộ sự hiến dâng, làm cho Vinh Tụng Ca thêm vẻ trang trọng (x. QCSL 151).<sup>[14]</sup> Nếu phó tế hiện diện, thì chính thầy nâng chén. Vinh Tụng Ca long trọng được cộng

đoàn kết thúc bằng tiếng Amen long trọng mà được xem là một trong số những tung hô trọng thể nhất của dân chúng trong Thánh Lễ (x. QCSL 180).<sup>[15]</sup>

## 2/ Amen long trọng.

Amen là một tiếng đầy ý nghĩa, là một lời phát xuất từ chữ “Amuna” của người Do Thái, nghĩa là “tin”, là “đúng vậy” vốn được sử dụng thường xuyên trong bối cảnh phụng vụ (x. 1Sb 16, 36; Nk 8, 6; Rm 1, 25; Gl 1, 5; Ep 3, 21; 1Cl 16, 24; 1Tx 5, 28; 2Tx 3, 18; Kh 7, 12; 5, 14; 19, 4).<sup>[16]</sup> Nhưng trong phần Vinh Tụng Ca kết thúc Kinh Nguyện Thánh Thể, tiếng Amen long trọng (great Amen) không chỉ có nghĩa là “tin”, là “chớ gì được như vậy”, vì vinh quang và danh dự mà linh mục dâng lên Chúa Cha không phải là một lời ước, nhưng là một khẳng định, tán đồng.<sup>[17]</sup> Amen long trọng này đáp lại và phê chuẩn cho toàn bộ Kinh Nguyện Thánh Thể như một dấu niêm phong cho cử hành Bí Tích Thánh Thể, Bí Tích hiệp nhất của Hội Thánh, nghĩa là có sự đồng hóa hoàn toàn giữa cộng đoàn với tư tế, và đích thực tư tế là tiếng nói của Hội Thánh.<sup>[18]</sup> Nói cách khác, Amen long trọng này là sự xác nhận của Dân Chúa đối với toàn bộ Kinh Nguyện Thánh Thể và cũng chính là lời tuyên xưng đức tin của phần Phụng Vụ Thánh Thể, nghĩa là toàn thể cộng đoàn tuyên xưng niềm tin chính đáng của mình qua những điều phụng vụ vừa trình bày.<sup>[19]</sup> Ở đây, linh mục muốn nói lên rằng: “*Mình và Máu Thánh mà con đang nâng cao, chính là vinh quang thuộc về Chúa mà Chúa đã ban cho chúng con.*” Vì thế lời Amen này cũng muốn nói lên rằng: “*Đó thật là vinh quang, thật đúng như vậy, chắc chắn như vậy, chúng con đồng tình, ủng hộ và tán thành với lời khẳng định ấy*” (x. QCSL 79h, 151);<sup>[20]</sup> Đồng thời, trong tiếng Amen, tất cả những người tham dự Thánh Lễ cùng hòa nhập với tất cả những vị anh hùng trong lịch sử cứu độ: các thầy Lêvi, ông Etra, Thánh Phaolô; cũng như với tất cả các Thiên Thần và các Thánh trên trời, mà tôn vinh Thiên Chúa trong bài ca chúc tụng muôn đời, mừng vui vì Chúa Kitô đến với chúng ta nơi Bí Tích Thánh Thể.<sup>[21]</sup> Amen là tiếng tập trung và diễn tả tất cả sự thờ lạy, tất cả lòng cảm tạ, tất cả nỗi buồn và nhu cầu của cộng đoàn.<sup>[22]</sup>

Tóm lại, Vinh Tụng Ca tóm kết

toàn bộ ý nghĩa của Kinh Nguyên Thánh Thể mà có mục đích là tôn vinh, chúc tụng, ngợi khen và tán dương vinh quang Chúa Cha, qua Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần với lời tung hô vui mừng của mọi người vì vô số những ân huệ Ngài thương ban: những hồng ân của hôm qua, của hôm nay và ngay cả của ngày mai. Tung hô Amen long trọng của dân chúng đáp lại sau Vinh Tụng Ca là một từ quan trọng nhất trong toàn bộ phụng vụ và gây ấn tượng mạnh mẽ nhất trong tất cả những lời tung hô. Lời Amen là sự xác nhận của Dân Chúa đối với toàn bộ Kinh Nguyên Thánh Thể.

### III/ MỤC VỤ.

1) Theo hướng dẫn của Hội Thánh, chỉ một mình chủ tế xướng Vinh Tụng Ca hoặc nếu có các linh mục đồng tế, các ngài có thể cùng đọc/hát với chủ tế. Các tín hữu khác không được trực tiếp đọc/hát Vinh Tụng Ca, nhưng tham gia bằng đức tin và tinh lặng, sau đó là bằng lời tung hô Amen long trọng (x. QCSL 79, 236, 151; LNGM 158; CHTL 199; *Ecclesia de Mysterio* 6§2; *Redemptionis sacramentum* 54).

2) Do bản chất đối đáp của kinh nguyện, Vinh Tụng Ca được kết thúc bởi lời đáp Amen của toàn thể cộng đoàn nhưng không phải của chủ tế, nghĩa là chủ tế không đọc/hát Amen (x. QCSL 79, 151, 180; LNGM 158; OCM 15).[23] Các vị đồng tế cũng không đọc/hát Amen long trọng dù các ngài có cùng chủ tế đọc/hát Vinh Tụng Ca hay không, trừ trường hợp vừa không có sự hiện diện của giáo dân, vừa các vị đồng tế hiện diện không đọc/hát Vinh Tụng Ca.[24]

3) Thánh Giêrônimô và nhiều tác giả khác thời xưa đã nhấn mạnh tầm quan trọng của tiếng Amen kết thúc Kinh Nguyên Thánh Thể khi cho biết âm vang của nó nghe như thể tiếng sấm sét trong thành Rôma, làm rung lắc các đền thờ dân ngoại như thế nào. [25] Vì thế, nên thể hiện tiếng Amen cách long trọng, tức là làm cho phần tung hô này thật nổi bật và tung bùng phần khởi với tiếng hát mạnh mẽ của toàn thể cộng đồng Dân Chúa, với âm thanh hòa vào của toàn bộ các loại nhạc cụ có thể được, với việc kéo dài hay nhắc lại tiếng Amen nhiều lần; [26]

4) Nên hát Amen long trọng cả khi chủ tế không hát “Chính nhờ ...”

vì tiếng Amen long trọng này không phải đáp lại câu “Chính nhờ ...” mà là đáp lại toàn bộ Kinh Nguyên Thánh Thể mà câu “Chính nhờ...” chỉ là đoạn cuối của nó, tức chỉ là thành phần của Kinh Nguyên Thánh Thể hơn là một lời tung hô (x. CHTL 199). [27]

5) Nên hát tiếng Amen long trọng trong bất cứ Thánh Lễ nào, cả trong Thánh Lễ ngày thường hoặc Thánh Lễ cho những cộng đoàn nhỏ hơn và ngay cả khi không có nhạc cụ kèm theo (x. MVTN 103a).[28]

6) Đang khi đọc/hát Vinh Tụng Ca thì một mình chủ tế nâng đĩa thánh và chén thánh lên; hoặc nếu có phó tế/linh mục đồng tế hiện diện, thì chủ tế giữ đĩa thánh, còn phó tế/linh mục đồng tế (nếu không có phó tế) đứng bên phải chủ tế giữ chén thánh. Sự khác biệt giữa phó tế và linh mục đồng tế ở đây là: linh mục thì có thể tự lấy chén thánh, còn phó tế thì nhận chén thánh từ chủ tế (dù rằng chữ đó không nói rõ ràng như vậy);[29]

7) Chủ tế nên cập nhật để không thực hành theo quy định của Sách Lễ Tridentinô nữa khi chỉ nâng cả đĩa thánh và chén thánh ở mức độ thấp mà nay cần thay đổi bằng cách nâng đĩa thánh và chén thánh lên thật cao (*elevans/the major “physical” elevation/the grand gesture of lifting high the gifts toward heaven for all to see*) [30] đến độ mắt của chủ tế phải hướng lên cũng như phải giữ đĩa thánh và chén thánh cho đến khi kết thúc lời tung hô Amen long trọng như một cử điệu dâng tiến đầy mạnh mẽ và ý nghĩa nhằm diễn tả sự hiến dâng đích thực Hy Lễ Đức Kitô lên Chúa Cha (x. NTTL 124; QCSL 151, 180; LNGM 158).[31] Đĩa và chén thánh cần ở độ cao ngang nhau dù trong trường hợp chủ tế nâng cả hai hay trong trường hợp phó tế/linh mục đồng tế nâng chén còn chủ tế nâng đĩa.[32] Tuy khó khăn, nhưng đúng là khi đọc/hát Vinh Tụng Ca thì chủ tế cúi đầu vì liên hệ đến danh Ba Ngôi Thiên Chúa một trật (x. QCSL 275a). [33]

8) Phải bãi bỏ thực hành trong đó một số linh mục cùng nhau nâng nhiều chén thánh hay bình thánh trong khi đang đọc/hát “*Chính nhờ Người...*” (x. QCSL 180), nghĩa là chỉ có một đĩa và một chén được nâng cao lúc này, tất cả những chén thánh hay bình thánh khác vẫn phải ở trên bàn thờ cho dù có đồng phó tế hay linh

mục đồng tế hiện diện (*Notitiae* 46 (2009): 171).

9) Khi kết thúc Kinh Nguyên Thánh Thể, linh mục nên dừng lại giây lát để cho thấy rõ ràng Kinh Nguyên Thánh Thể (= hành động “*ta on*”) đã hoàn tất và nghi thức hiệp lễ (= hành động “*bẻ ra và trao cho*”) sắp bắt đầu.[34].

#### Tiếp theo tr. 4: **Biến nỗi đau thành hành ...**

trong Thánh Lễ, thì đó là dấu hiệu lão nên câm miệng lại! Ông ta nghĩ rằng tôi chưa đủ xấu hổ sao?! Trời ơi!” Nhưng sau đó, tôi hít một hơi thật sâu và bắt đầu cầu nguyện cho ông ấy. Tôi đã thay đổi độc thoại nội tâm của mình thành cuộc đối thoại với Chúa Giêsu về điều đó và nghĩ rằng: “Ai mà biết chuyện gì đang xảy ra trong cuộc sống của ông, và có lẽ ông ta đã hy vọng sự yên bình và tĩnh lặng của Thánh Lễ sẽ là liều thuốc chữa lành — và do đó ông ta càng thất vọng hơn khi những đứa con hay la hét của tôi đi ngang qua mình, phá hỏng sự ổn định ít ỏi của ông ấy.”

Hãy biến nỗi đau thành hành động bác ái.



Tôi đã cố gắng định hình lại tình huống để hiểu ông và nhu cầu của ông ấy, thay vì chìm đắm trong sự khó chịu và tổn thương của mình. Và bạn biết không? Nó có hiệu quả. Tôi cảm thấy bình yên và chỉ gạt bỏ trải nghiệm đó như một ngày đáng nhớ trong cuộc sống của những bậc cha mẹ có con nhỏ. Tôi phải cảm ơn Thánh Têrêsa Hải Đòng Giêsu vì điều đó. Thánh nhân đã dạy tôi học cách đối mặt với các tín hữu mà tôi gặp (bao gồm cả những người trong gia đình tôi) làm tôi thất vọng hoặc tổn thương.

Một ân sủng thay đổi cuộc đời.

Thánh Têrêsa chia sẻ một khoảnh khắc đau đớn trong chương năm của “*Truyện Một Tâm Hồn*” khi Thánh Nữ bị tổn thương bởi những lời nói của cha mình, nhưng sau đó đã nhận được ân sủng để vượt qua nỗi đau. Thánh Nữ là một cô bé 13 tuổi rất nhạy cảm, và vào dịp Giáng Sinh, ngài đã nghe lỏm cha mình bộc bạch trong sự khó chịu “Thôi được, may sao, đây sẽ là năm cuối cùng!” khi ông thấy đôi giày của Thánh Nữ được đặt ngoài lò sưởi để chờ quà. Đôi mắt Thánh Têrêsa ngấn lệ, nhưng sau đó

ngài đã nhận được một ân sủng quan trọng có sức biến đổi cuộc đời mình để vượt qua nỗi đau đó và biến nó thành sự phục vụ. Ngài giải thích rằng:

**“Tôi cảm thấy lòng bác ái đi vào tâm hồn mình, và nhu cầu quên đi bản thân để làm vui lòng người khác; kể từ đó, tôi trở nên hạnh phúc!”**

Đức Thánh Cha Phanxicô gần đây đã công bố một Tông Huấn về Thánh Têrêsa có tên là **C'est la Confiance (Chính Lòng Tin Cậy)**. Trong đó Ngài mô tả cách Thánh Têrêsa khám phá ra trái tim của Giáo Hội. Ngài viết:

**“Việc khám phá ra trái tim của Giáo Hội này cũng là nguồn ánh sáng lớn lao cho chúng ta ngày nay. Nó bảo vệ chúng ta khỏi bị xúc phạm bởi những hạn chế và yêu cầu của các cơ chế Giáo Hội với những bóng tối và tội lỗi của nó và cho phép chúng ta bước vào “trái tim đang bùng cháy với tình yêu” của Giáo Hội, trái tim đã bùng lên ngọn lửa vào Lễ Ngũ Tuần nhờ ân sủng của Chúa Thánh Thần. Chính trái tim đó có ngọn lửa được thắp lên lại với mỗi hành động bác ái của chúng ta” (41).**

Giữ ngọn lửa tình yêu luôn cháy sáng.



Thay “các cơ chế Giáo Hội” bằng “các anh chị em Kitô hữu của chúng ta” và bạn sẽ có một cách nhìn khác trong việc đối diện với sự thất vọng. Trái tim bùng cháy với tình yêu của Chúa Giêsu sẽ làm lu mờ mọi nỗi đau mà chúng ta gây ra cho nhau. Hơn nữa, những hành động yêu thương và bác ái của chúng ta giúp giữ cho ngọn lửa tình yêu đó luôn sống động và cháy sáng. Những hành động yêu thương và bác ái chủ động của tôi giúp ích khi tôi đặt mình vào vị trí người khác và khi tôi là người gây ra nỗi đau và sự thất vọng cho các anh chị em Kitô hữu khác vì sự yêu cầu và sự chênh lệch của chính mình. Tôi hy vọng những người khác sẽ cầu nguyện cho tôi khi tôi làm họ thất vọng!

Vì vậy, lần tới khi một giáo dân, hoặc cha mẹ hoặc anh chị em ruột, làm điều gì đó xúc phạm hoặc làm tổn thương bạn, hãy giữ ngọn lửa tình yêu cháy sáng. Hãy biến nỗi đau thành hành động bác ái như Thánh Têrêsa. *Lạy Thánh Têrêsa, xin cầu nguyện cho chúng con!*

Chuyển ngữ: **Kim Linh**  
Nguồn: *Aleteia*

### Tiếp theo tr. 3: **ĐỌC KINH MÂN CÔI...**

phê chuẩn tập tục dâng kính tháng 10 để đọc kinh Mân Côi. Các triều Giáo Hoàng tiếp nối cũng duy trì tập tục tốt đẹp này.

Tuy nhiên, trong thời đại hôm nay, người ta đang chạy theo “tốc độ” và tìm kiếm sự “mới mẻ” : chuyên hàng phải nhanh, internet phải lẹ; mặt hàng mẫu mã phải mới... Trong khi đó, việc lần chuỗi kính Đức Mẹ đã có từ xa xưa trong Giáo Hội ; các kinh cứ được lặp đi lặp lại gây nên sự nhàm chán và đơn điệu. Nó ít nhiều không còn phù hợp với cuộc sống của những ai tất bật không có thời gian. Vậy, việc đọc kinh Mân Côi liệu có còn cần thiết nữa chăng?

Dân Do Thái là dân được Thiên Chúa tuyển chọn. Họ thuộc tầng lớp thông minh và giàu có trên thế giới. Người Do Thái làm gì để duy trì và nuôi dưỡng đời sống đức tin? Mỗi ngày, họ thường xuyên đọc kinh Shema: **“Nghe đây, hỡi Israel! Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. Hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, hết lòng hết dạ, hết sức anh em. Những lời này tôi truyền cho anh em hôm nay, anh em phải ghi tạc vào lòng. Anh em phải lặp lại những lời ấy cho con cái, phải nói lại cho chúng, lúc ngồi trong nhà cũng như lúc đi đường, khi đi ngủ cũng như khi thức dậy...”** (x. Đnl 6, 4-9 ; 11, 13-21 ; Ds 15, 37-41). Hình thức cầu nguyện và nội dung của kinh Shema khiến chúng ta quan tâm cách đặc biệt.

Về hình thức, người Do Thái lặp đi lặp lại kinh Shema ít nhất hai lần trong ngày: lúc mặt trời mọc và lúc mặt trời lặn. Đối với họ, việc lặp đi lặp lại các lời kinh nguyện là phần không thể thiếu trong việc thực hành tôn giáo. Không những thế, họ phải **“ghi lòng tạc dạ ... phải dạy những lời ấy cho con cái...”**. Như thế, họ buộc phải ghi nhớ lời dạy của Chúa và lặp lại lời ấy cho con cháu, thế hệ này nối tiếp thế hệ kia. Việc lặp lại các lời

kinh này có mục đích loại bỏ những phân tâm của bản thân, tập trung nội kết với Thiên Chúa và tạo sự gắn kết với cộng đồng tín hữu trên toàn cầu. Như vậy, đối với Do Thái Giáo, việc lặp đi lặp lại các lời kinh không chỉ là hình thức cầu nguyện mà nó còn có giá trị sâu sắc trong việc nuôi dưỡng đức tin, giữ gìn đức tin và chuyển tải đức tin cho các thế hệ tiếp nối.

Về nội dung, kinh Shema diễn tả lòng trung thành của dân Do Thái với Thiên Chúa duy nhất và nhắc nhở họ về bốn phận phải yêu mến Ngài. Kinh này mở đầu bằng một mệnh lệnh: **“Nghe đây, hỡi Israel!”**. Dù nội dung của kinh Shema quan trọng như thế mà không có ai nghe, thì nó sẽ chẳng còn mang lại lợi ích gì. “Nghe” nghĩa là có khả năng tiếp nhận. Muốn tiếp nhận, chắc chắn phải làm mình trở nên “trống rỗng”. Càng nên trống rỗng, ta càng tiếp nhận được nhiều. Người Do Thái đã biết mời gọi và khuyến khích nhau học nghe tiếng Chúa.

Như vậy, không phải cứ lặp đi lặp lại một điều gì đó sẽ là buồn tẻ, là vô ích. Lặp đi lặp lại một điều tốt sẽ hình thành một thói quen tốt. Lặp lại nhiều lần một thói quen tốt sẽ hình thành nhân đức. Nếu một người luôn luôn hành xử với lòng kiên nhẫn, sự kiên nhẫn dần trở thành một phần trong tính cách của họ. Khi một người kiên trì làm điều thiện, họ không chỉ thực hiện các hành động tốt mà còn phát triển một trái tim biệt hướng thiện.

Còn về việc “nghe”, ta chẳng thể nghe được tiếng Chúa nếu ta chỉ quen nghe tiếng mình. Không nghe làm sao hiểu ; không hiểu có thể sẽ làm sai. Vì vậy hành động đầu tiên để nhận thức đúng đó là nghe. Chính Chúa Giêsu đã minh định hạnh phúc thật của người môn đệ trước tiên phải biết “nghe” và “thực hành” lời Chúa (x. Lc 11, 28). Nghe đòi chúng ta phải tập trung, phải suy gẫm bằng trí óc và chiêm niệm bằng trái tim. Nghe lời Chúa giúp ta nhận ra ý Chúa và làm theo ý Ngài. Việc biết nghe trở thành chìa khóa mở ra kho tàng hạnh phúc thật.

Đâu là tầm quan trọng của kinh Mân Côi đối với người Kitô hữu hôm nay ? Kinh này được xem là bản Tin Mừng thu gọn vì nó tóm tắt toàn bộ cuộc đời và sứ vụ của Chúa Giêsu, từ khi Ngài được thụ thai, sinh ra, rao giảng, chịu đau khổ, chết và phục sinh. Khi đọc kinh Mân Côi là lúc các tín hữu đang tập trung suy gẫm và

chiêm niệm về tình yêu của Chúa Giêsu và vai trò của Đức Maria trong mầu nhiệm cứu độ. Đó cũng là giây phút lắng nghe tiếng Chúa nói với ta qua lời kinh này. Nhờ việc lần chuỗi và lắng nghe tiếng Chúa, biết bao tâm hồn đã nên Thánh. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II chia sẻ : *“Kinh Mân Côi đã đồng hành với tôi trong những lúc vui sướng và trong những giai đoạn rất khó khăn. Tôi đã giao phó cho lời kinh ấy biết bao lo âu; nơi lời kinh ấy tôi đã luôn tìm được sự nâng đỡ... Một lời kinh kỳ diệu ! Kỳ diệu qua vẻ đơn sơ và chiều sâu của nó”*.

Tóm lại, đọc kinh Mân Côi tuy không bắt buộc nhưng luôn cần thiết trong đời sống đức tin của người Kitô hữu. Nó không chỉ là lời cầu nguyện rất hữu ích xưa nay trong Giáo Hội mà còn là sự tiếp nối truyền thống cầu nguyện khôn ngoan của người Do Thái. Nếu như người Do Thái mỗi ngày đều cầu nguyện với kinh Shema và dạy con cháu nhẩm đi nhắc lại lời kinh này, lẽ nào chúng ta hôm nay không bắt chước họ để cầu nguyện với kinh Mân Côi và truyền lại cho con cháu?

Nhà bác học Louis Pasteur đã nói những lời cuối cùng với y tá của mình trước khi ông qua đời: *“Hãy nói với vợ tôi rằng tôi chết đang lúc đọc kinh Mân Côi”*. Triết gia Jacques Maritain thì ví việc đọc kinh Mân Côi là *“chiêm niệm bên vệ đường”*. Như thế, dù người ta có bận rộn cỡ mấy, có mệt mỏi cỡ mấy, vẫn có thể đọc kinh Mân Côi. Đọc ở mọi nơi mọi lúc, đọc bao nhiêu tùy vào thời gian mình có. Điều quan trọng là thường xuyên đọc kinh Mân Côi và nghe được tiếng Chúa nói với ta qua lời kinh kỳ diệu này.

**Lm. Giuse Nguyễn Xuân Phúc**

**Bài phụ thêm về:**

## **Lưỡi**

Biểu tượng lưỡi trong văn hóa truyền thống.

Từ góc độ khoa học, Lưỡi là cơ quan vị giác nằm trong khoang miệng của động vật có xương sống. Ở động vật có vú, lưỡi là khối cơ vân chắc, phủ ngoài bằng lớp biểu bì phân lớp, phía dưới là lớp mô liên kết. Mặt trên lưỡi có nhiều nhú cảm giác (chồi cảm giác). Trên lưỡi chia thành một số vùng tương ứng với khả năng cảm giác, vị giác khác nhau. Các vị giác mà lưỡi có thể cảm nhận rồi "phản ánh" như: ngọt, mặn, chua, cay, đắng...

(Wikipedia). Lưỡi là bộ phận mềm, không xương, chuyên động bằng các cơ, có khả năng uốn dẻo linh hoạt. Lưỡi có chức năng vô cùng quan trọng trong hoạt động ăn uống và nói năng của con người. Trong ăn uống, lưỡi nhận, đưa và đảo thức ăn trong khoang miệng. Lưỡi là bộ phận cảm nhận vị giác, giúp con người cảm nhận được các vị khác nhau của thức ăn. Trong nói năng, lưỡi là cơ quan cấu âm không thể thiếu. Để phát ra một tiếng/ âm tiết, con người phải sử dụng các bộ phận trong khoang miệng như răng, môi, ngạc, dây thanh, lưỡi... Lưỡi có vai trò tạo ra sức cản luồng không khí thoát ra từ họng để phát ra các âm thanh. [4, 151]

Chính vì lưỡi có đặc điểm và chức năng như trên nên trong quan niệm văn hóa truyền thống, lưỡi trước hết biểu trưng cho lời ăn tiếng nói của con người.

Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới đã cho rằng, lưỡi là biểu tượng của sự hình thành, tạo tác lời nói, là nguồn gốc của lời. Trong tiếng Anh, tiếng mẹ đẻ được thể hiện bằng từ mother-tongue (tongue là cái lưỡi), hoặc thành ngữ Keep your tounge cũng có nghĩa là giữ mồm, giữ miệng, thận trọng lời ăn tiếng nói. Trong tiếng Việt, cũng có những câu như:

- Uôn lưỡi bảy lần trước khi nói,
- Ngậm cái miệng lại không tao đánh cho gãy lưỡi bây giờ!
- Ăn nói cẩn thận không có lại bị cắt lưỡi

Khi lời nói làm phật lòng, gây tức giận người khác, lưỡi – công cụ tạo ra lời nói đó, nguồn phát ra lời nói đó – phải là nơi để trút giận, để ngăn nó tiếp tục.

Đức Phật đã dạy rằng bệnh tật của con người từ miệng vào, tai uong của con người cũng từ miệng mà ra (vạ miệng). Lưỡi – nguồn gốc của lời nói – "bị" cho là nguồn gốc của tai uong [1, 549]. Thánh Giacôbê đã nói: "Lưỡi tuy bé nhỏ, nó đã nói lên nhiều điều vĩ đại mà chính nó cũng làm hoen ố cả con người chúng ta." (8). Esôpe trong câu chuyện ngụ ngôn nói tiếng đã cho rằng không có gì quý giá bằng lưỡi vì lưỡi là chìa khóa của triết lý, mỹ thuật và chân lý, cũng không có gì trên đời xấu bằng lưỡi, nó là mầm chiến tranh ly loạn, là nguyên nhân của hiềm thù, ghen ghét (8). Lịch sử đã chứng minh, rất nhiều trường hợp con người không cần dùng gươm đao, súng đạn để tiêu diệt kẻ

thù mà chỉ cần dùng cái lưỡi (Uôn ba tác lưỡi). Sức mạnh của cái lưỡi chính là sức mạnh lời nói.

Từ chỗ biểu trưng cho lời ăn tiếng nói, ý nghĩa của lưỡi tiếp tục phát triển, mở rộng, trở thành một biểu tượng phản ánh nhân cách con người.

Cô nhân đã dạy: Sông sâu còn có kẻ dò, lòng người nham hiểm ai đo cho tường; Biết mặt không biết lòng. "Mặt" là cái thể hiện ra bên ngoài, "lòng" là suy nghĩ thực bên trong. Lời nói chính là một trong những "mặt" thể hiện đó. "Mặt" này vô cùng đa dạng. Không phải ngẫu nhiên mà trong tiếng Việt lại tồn tại nhiều từ ngữ, thành ngữ liên quan đến lời nói đến như vậy (nói dóc, nói bóng nói gió, nói càn, nói cạnh nói khéo, nói chọc, nói chơi, nói chua, nói cứng, nói mĩa, nói ngoa, nói ngang, nói nhăng nói cuội, nói như thánh phán, nói như vẹt, nói phách, nói phét, nói trắng, nói quây nói quá,...). Mỗi kiểu nói thể hiện một tâm trạng, tính cách khác nhau. Như vậy, lưỡi tạo lời nói, lời nói thể hiện nhân cách nên lưỡi biểu trưng cho nhân cách thể hiện trong giao tiếp, ứng xử, phát ngôn hàng ngày. Độ tinh chất mềm dẻo của lưỡi được ẩn dụ cho lời nói dễ thay đổi (Lưỡi không xương trăm đường lắt léo) nên nói chung biểu tượng lưỡi khi gắn với nhân cách của con người thì thường mang sắc thái tiêu cực.

Chẳng hạn, sự độc địa, ác tâm: Miệng lưỡi thể gian; Lưỡi người độc quá đuôi ong...;

Sự giả tạo, phản trắc: Lưỡi không xương nhiều đường lắt léo (tục ngữ); Chót lưỡi đầu môi (thành ngữ); Khôn khéo chẳng qua ba tác lưỡi (Nguyễn Công Trứ); Những sự ba đào xeo tác lưỡi (Hồ Xuân Hương)...

Ngoài ra, đặc điểm mềm dẻo (trong sự so sánh với răng) của lưỡi còn là cơ sở để tạo hàm ý, biểu trưng cho cách sống linh hoạt, khôn khéo. Xưa, Lão Tử đến thăm người thầy Phương Dung đang ốm nặng. Lão Tử đã trả lời rất đúng ý thầy về cái răng và cái lưỡi. Sở dĩ lưỡi còn là vì lưỡi mềm, còn răng rụng vì răng cứng. Đạo lý này không chỉ đúng với răng và lưỡi mà còn ứng với mọi việc trong thiên hạ [9]. Triết lý phương Đông đề cao tính linh hoạt, tùy cơ ứng biến. Sống không cứng nhắc, lựa theo tính chất sự việc mà ứng xử có hiệu quả, lạt mềm buộc chặt còn hơn là chỉ khư khư ôm lấy nguyên tắc của riêng mình. —>

Bên cạnh đó, cũng trong sự đối sánh với răng, cặp biểu tượng răng – lưỡi còn biểu trưng cho một cách sống khác. Lưỡi và răng được nhân hóa là hai anh em trong cùng một nhà, lưỡi là anh và răng là em. Bài thơ vịnh chuyện Răng cắn lưỡi đã minh chứng cho điều đó: Vào thời Tự Đức, Nguyễn Đăng Hành, con Nguyễn Đăng Giai, là người hay chữ. Nhân dịp được âm mưu lật đổ của Hồng Bào, Tự Đức mở tiệc ăn mừng. Trong khi đang đãi yến các quan, nhà vua ăn uống sơ ý nên đề răng cắn phải lưỡi. Vua bèn lấy sự việc này bảo các quan làm thơ để mua vui. Các quan đều làm thơ dâng lên vua, nhưng chỉ có bài của Nguyễn Đăng Hành là hay hơn cả. Bài thơ như sau: Ngã sinh chi sơ, nhữ vị sinh/ Nhữ sinh chi hậu, ngã vị huynh/ Kim triều hạnh hưởng cao lương vị/ Hà nhân độc thương cốt nhục tình. Dịch là: Tớ sinh, người ra đời/ Người sinh sau tớ, tớ thời làm anh/ Hôm nay ăn uống ngon lành/ Mỗi tình cốt nhục sao đành hại nhau?

Rõ ràng đây là bài thơ nói về việc răng cắn lưỡi. Lưỡi có trước khi mọc răng, vậy thì lưỡi là anh mà răng là em. Thế mà khi được miếng ăn ngon đáng lẽ cùng nhau hưởng thụ thì răng lại nở lòng cắn lưỡi để tranh ăn lấy một mình, Tự Đức xem xong biết là Hành muốn ám chỉ việc riêng của mình, nhà vua sai đem tác giả ra cửa Ngọ Môn đánh ba chục roi về cái tội châm biếm phạm thượng. Sau đó, để tỏ rằng mình biết quý trọng văn tài, nhà vua lại thưởng tiền lụa rất hậu. Câu chuyện răng – lưỡi nhắc nhở ta phải biết sống có trên có dưới, có trước có sau. (Theo Kho tàng giai thoại Việt Nam)

Như vậy, trong văn hóa thế giới, văn hóa phương Đông nói chung, văn hóa Việt nói riêng, lưỡi đã là hình ảnh mang ý nghĩa rộng hơn ý nghĩa biểu vật vốn có của nó. Trên nền nhận thức chung, người Việt đã mượn lưỡi để biểu hiện cho lời ăn tiếng nói, biểu hiện cho nhân cách, lối sống của con người.

### Đình văn Tiến Hùng

(Trích một đoạn viết về Lưỡi của TS Hoàng Kim Ngọc)

## SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC LẮNG NGHE

Chuyện kể rằng Nhan Uyên – “đệ tử ruột” của Khổng Tử trong một lần đi làm việc, anh thấy có một đám đông ở tiệm vải. Lúc này người mua người bán đang tranh cãi rất quyết liệt

Người mua thét lên: “ $3 \times 8 = 23$  sao ông cứ đòi 24”.

Nhan Uyên thấy trái tai gai mắt nên khuyên bảo người mua “Vị đại ca này, anh tính nhầm rồi.  $3 \times 8 = 24$  sao là 23 được? Anh tính sai rồi, đừng cãi cò nữa”

Người mua chỉ thẳng mặt Nhan Uyên nói: “Ai cần người phân xử hay sao? Người biết tính toán sao? Muốn phân xử chỉ có cách tìm Khổng Phu Tử, đúng hay sai hãy để ông ấy định đoạt. Đi! ta hãy tìm ông ấy để phân xử”.

Nhan Uyên đáp: “Được. Nếu Khổng Phu Tử nói anh sai, vậy xử lý sao?”

Người mua nói: “Nếu ta sai, hãy

Tuy không nói nhưng Nhan Uyên vẫn không phục. Anh lấy cớ ở nhà có việc nên xin nghỉ học. Khổng Tử không nói gì chỉ dặn dò 2 câu:

“Cổ thụ nghìn năm không nấu thân, sát nhân không rõ chớ động thủ”

Trên đường về, Nhan Uyên gặp trận mưa to định trú tại một cây cổ thụ ven đường nhưng chợt nhớ đến lời dặn của thầy “Cổ thụ nghìn năm không nấu thân...” nên tránh xa cây cổ thụ kia. Vừa rời đi, bỗng có sấm sét đánh vào cây cổ thụ nọ làm đổ cây.

Khi về tới nhà, trời cũng đã khuya nên Nhan Uyên không muốn kiếm động người nhà, chỉ dùng bảo kiếm của mình đẩy cửa phòng nội thê tử ngủ. Đến bên giường bỗng thấy có 2 người ngủ trên chiếc giường của anh, con tức giận nổi bùng lên và định gơ kiếm chém nhưng chợt nhớ lời dặn của thầy:

“sát nhân không rõ chớ động

**NĂM THÁNH 2025 NIỀM TIN & HY VỌNG**

**HÀNH HƯƠNG ÂU CHÂU NĂM THÁNH 2025**

**FATIMA, BURGOS, LOURDES, PARIS, ROMA, PIO 5 DẤU THÁNH**

**KHỞI HÀNH NGÀY 01 ĐẾN 14 THÁNG 09 NĂM 2025 (14 NGÀY)**

**Giá \$4,300**

**ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ CÔNG BỐ NĂM THÁNH 2025**  
**SẼ MỞ 4 CỬA VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG**  
**BẮT ĐẦU TỪ 29/12/2024 TỚI 06/01/2026**  
**CÁC CỬA NÀY 25 NĂM MỖI MỞ MỘT LẦN**

**NHỮNG AI ĐẾN VIẾNG MỘT TRONG NHỮNG VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG NÀY SẼ ĐƯỢC HƯỚNG ƠN ĐẠI XA**  
**Mời bạn cùng đồng hành!**

**Xin liên lạc Sơ Ngọc Dung (502) 727-7643**  
**Linh Hưởng: Fr. Vincent Hà Hòa Bình**  
**Host: Fantations LLC BL EIN 92321220 IL**

1. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG THÁNH PHÊRÔ
2. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG ĐỨC BÀ CÁ
3. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG GIOAN LATERAN
4. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG THÁNH PHAOLÔ NGOẠI THÀNH

lấy đầu ta. Nhà người sai thì sao?”

Nhan Uyên trả lời: “Nếu tôi sai, tôi sẽ từ quan”.

Hai người tìm gặp Khổng Tử.

Khổng Tử hỏi rõ tình huống, rồi quay sang Nhan Uyên cười nói: “Ba nhân tám là 23 đó! Nhan Uyên, con thua rồi, lấy mũ quan xuống đem cho người ta đi”. ↓

thủ”.

Kiểm con tức giận lại, anh bèn đốt đèn lên xem thì thấy người nằm bên thê tử của mình đó là muội muội của anh.

Ngày hôm sau, Nhan Uyên quay lại nhà của người thầy mình, anh quỳ xuống nói: “Sự phụ, hai câu người nói đã cứu ba người là con, vợ con và muội muội của con đó!

Nhan Uyên vừa vái lạy vừa nói: “Sự phụ liệu sự như thân, đệ tử mười phần kính nể!”

Khổng Tử nói: “Ta biết rõ con xin phép về nhà nghỉ là mượn cớ, thật ra cho rằng ta đã già nên hồ đồ rồi, không muốn học ta nữa. Con nghĩ xem, ta nói ba nhân tám bằng 23 là đúng, con thua, bất quá là thua cái mũ quan kia, nếu ta nói ba nhân tám bằng 24 mới đúng, người mua kia thua, đây là một mạng người đó. Vậy con nói xem, chức vị quan trọng hay mạng người quan trọng hơn?”

### Sưu tầm



*Lắng nghe đòi hỏi chúng ta phải chú tâm để nghe, hiểu và thấu cảm. Như vậy, lắng nghe cũng là yếu tố quyết định cuộc sống của mỗi người.*

**Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com**

**Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks**



**Khu vườn an nghỉ:**

\*Đức Mẹ LaVang - \*Đức Mẹ Lộ Đức  
\*Tobia - \*Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - \*Vinh Cữu  
Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang  
\*Memorial Oaks - \*Forest Park Westheimer - \*F P Lawndale  
\*F P Woodlands - \*Brookside - \*Earthman Reshavem.

**Tiffanie Thu Nguyen**

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: [tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com](mailto:tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com)



- Địa táng \* Hỏa táng \* Lăng Mộ
- Nhà Quàn \* Nghĩa Trang
- Quan Tài \* Bình Đựng Tro
- Viếng Xác \* Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ \* Kim Tinh
- Mộ Bia \* Bia Đứng \* Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

[www.prepaidfunerals.texas.gov](http://www.prepaidfunerals.texas.gov)  
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>



**Hành Trình Đức Tin 2023**



- 1) NEW !!! Alaska, kỳ quan tuyệt vời của Thiên Chúa - 9 ngày**  
Từ 1 đến 9 tháng 9, 2023. Chiêm ngưỡng Ánh Sáng Bắc Cực (bầu trời ban đêm rực ánh sáng màu xanh lá cây đổi màu và hình dáng). Thăm làng mạc thổ dân và các thú rừng đặc biệt của Alaska. 2 ngày đêm tắm suối nước nóng thiên nhiên giữa rừng có chất sulfur chữa lành. Ngồi xe cho các chú chó Alaska kéo trên rừng. Đi North Pole thăm nhà Santa Clause.
- 2) Hành hương Đức Mẹ Âu Châu - 15 ngày.** (Fatima, Lộ Đức, Rome & Paris)  
Từ 11 đến 25 tháng 10. **Linh hướng: LM. Anton Nguyễn Văn Trung** (New York)  
Cung hiến tượng Đức Mẹ La Vang tại Fatima ngày 13 tháng 10 (kỷ niệm lần cuối Đức Mẹ hiện ra tại Fatima)
- 3) Hành hương Vatican & Paris - 11 ngày.**  
Từ 15 đến 25 tháng 10. **Linh hướng: LM. Anton Nguyễn Văn Trung** (New York)
- 4) Hành hương Đất Thánh & Tắm biển Dead Sea (5-star resort, 2 đêm)**  
Từ 17 đến 27 tháng 2, 2024. **Linh hướng: LM. Nam Hải** (New Orleans)
- 5) All about Switzerland & Italy (Thụy Sĩ & Ý)**  
15 ngày, từ 7 đến 21 tháng 11 - Geneva, Venice, Milan, Florence, Pisa, Rome, Naples, Amalfi Coast, Sorrento, Capri.
- 6) Hành hương Đức Mẹ Guadalupe, & Cancun - từ 7 đến 13 tháng 12.**
- 7) NEW !!! Mùa Thu Nhật Bản - 8 ngày từ 28 tháng 11 đến 5 tháng 12.**  
Ngắm rừng lá vàng, lá cam, lá đỏ ở Tokyo & Hiroshima (nơi trái bom nguyên tử đầu tiên rơi xuống)
- 8) NEW !!! Hành hương Nhật Bản - 14 ngày từ 2 đến 15 tháng 4, 2024**  
• Tokyo • Nagasaki • Hiroshima • Kyoto • Osaka • Núi Fuji • Kobe



**TRUNG TÂM DU LỊCH & DI TRÚ ÚC CHÂU**

5904-A Warner Ave, Huntington Beach CA 92649

Email: [lienlac@hanhtrinhductin.com](mailto:lienlac@hanhtrinhductin.com) (CST 2080648-40)

Tel. + 1 (714) 229 0036 - [www.hanhtrinhductin.com](http://www.hanhtrinhductin.com)

**Đức Thành - Khô Bò**

11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072  
Điện thoại: 281.564.8899



Các loại mứt khô  
Tôm khô Louisiana  
Cá đù một nắng  
Các loại nước mát  
Khô gà lá chanh  
Khô heo cháy tỏi  
Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

**AIR VANGARD**

(832) 279-8839



Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Sưởi, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN  
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

**VĂN NGUYỄN**

**TACL87904C**

**DẠY LÁI XE**

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẢNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THĂNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

**CẦN MUA**  
TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ  
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐỤNG  
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN  
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: **713-482-9267**

**THÔNG BÁO của BTDL**

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Báo **Đăng Quảng Cáo Xin Liên Lạc** (to Hiền Lê)

Diện tích	Giá biểu	Ch. Hiền Lê: 281-495-8133 email: dunglacad@gmail.com
1" x 2"	\$10 / 1 tuần	
2" x 2"	\$15 / 1 tuần	
2" x 3"	\$20 / 1 tuần	
2" x 4"	\$25 / 1 tuần	
4" x 4"	\$30 / 1 tuần	
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần	
1/2 trang	\$50 / 1 tuần	
1 trang	\$100 / 1 tuần	

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:**

Chị Hiền Lê: 281-495-8133  
email: [dunglacad@gmail.com](mailto:dunglacad@gmail.com)

**Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:**

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242  
email: [mauvnguyen@yahoo.com](mailto:mauvnguyen@yahoo.com)

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

**Trân trọng cảm ơn!**  
**Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc.**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:**  
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133  
email: [dunglacad@gmail.com](mailto:dunglacad@gmail.com)

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:**  
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133  
email: [dunglacad@gmail.com](mailto:dunglacad@gmail.com)

**VAN HOUSTON ACADEMY**  
TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI Đầy đủ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417  
Facebook.com/VanHoustonAcademy

**Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com**

**More Choice Insurance**  
**THÁI PHẠM**  
**AGENCY**  
281-581-9999

**AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL**

và Lớp Xóa Ticket  
(không có ticket cũng nên học lớp này)  
\* Tại Đây có bán điện thoại  
**V 247**

13236 Bellaire Blvd., @ Svnott, Houston, TX 77083

**Phong Construction**  
Chuyên lợp mái nhà  
Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock  
Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate  
Làm ống nước, thay bình nước nóng  
Thay cửa sổ, đồ xi măng  
Làm đá Granite countertop

Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518  
(Định giá miễn phí)

**T-N DENTAL CENTER**  
14360 Bellaire Blvd, Suite 104  
Houston, TX 77083  
Đổi điện Fiesta, gần xa lộ 6  
**281-575-8008**  
Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

**NGUYỄN THU NGUYỆT DDS**  
Doctor of Dental Surgery  
Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI  
Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin  
Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA  
Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County  
Hospital District, Houston, Texas

Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**  
**NHA KHOA THẨM MỸ**  
**NHA KHOA NHI ĐỒNG**

**NINH AIR**  
Air Conditioning & Heating  
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng  
**832-359-8430**  
www.NinhAir.com

**Thợ Điện (Electrician)**  
Tự Nguyễn chuyên về điện.  
Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn  
thay hộp điện tư nhân và thương mại.  
Thay bình nước nóng - Thông ống cống  
Có 25 kinh nghiệm có bằng điện  
việc làm đảm bảo.  
713-240-1206 or 713-261-8095

**JANET THUY BUI**  
Chuyên Nghiệp & Tận Tâm  
Realtor & Mortgage - Loan Originator  
Direct Line:  
**713-569-1558**  
email: janetbui@yaho.com  
R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

**Plumbing Service**  
Thợ ống nước  
Có License and Insured  
Sửa Chữa  
và Lắp ráp hệ thống nước nhà  
A/C Installation & Repair  
CERTIFIED BACKFLOW TESTER.  
Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

**AB REALTY & MORTGAGE**  
11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072  
Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị  
Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại  
**281-568-9988**  
CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER  
\*Không cần chứng minh  
lợi tức hoặc credit xấu\*

**ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA**  
CHI CẢN DOWN 3.5%

**Christine Quỳnh** NMLS 268981  
**www.ABRealtyMortgage.com**

Bác Sĩ  
**NGUYỄN X. CƯỜNG**  
Chuyên trị và giải phẫu  
**TAI - MŨI - HỌNG**  
**281-933-1700**  
Đo thính lực & cấp máy trợ thính

**9225 Boone Rd. Houston 77099**  
**11914 Astoria # 555 Houston 77089**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:**  
**Ch. Hiền Lê: 281-495-8133**  
**email: dunglacad@gmail.com**

**TWFG Insurance Services, Inc.**  
Đại diện nhiều hãng bảo hiểm  
danh tiếng như:  
Safeco, Hartford, Progressive,  
Metlife Auto, Travelers...  
Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.  
**281-444-9300**  
Joseph Vu  
13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

**HƯƠNG XUÂN TOFU**  
8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072  
\* Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày  
\* Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản  
Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

**LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE**  
Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy  
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy  
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%  
Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4  
Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng  
Giá cả phải chăng

Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**  
**THĂNG 713-391-4573**

**Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali**  
**ĐỨC HƯƠNG**  
**GIÒ CHẢ**  
11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072  
(Trang khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)

**Đặc biệt**  
**KHÔNG DÙNG**  
**HÀN THE**

Giò Lụa  
Giò Bò Thi Là  
Giò Huế  
Giò Thủ  
Giò Bì  
Giò Gà Nấm Hương  
Chả Quế, Chả Chiên  
Nem Chua  
Chả Bông  
Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

**Allstate** UY TÍN  
\* Bảo Hiểm \* XE  
You are in good hands \* NHÀ  
11110 Bellaire #105 \* NHẬN  
Houston, TX 77072 \* THỌ  
281-495-5803 \* THƯỜNG  
MAI  
Nguyễn Văn Thi  
(Tony)  
Agent

**LUCKY STAR**  
DECORATING & DESIGNS  
**281-902-8888**

\*Đại hạ giá gỗ Laminate  
dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf  
\*Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf  
\*Định giá & giao vật liệu free  
\*Sẽ đem mẫu tới tận nhà  
\*Đặc biệt làm cầu thang \$59.00  
cho một bậc (tiền công + vật liệu)  
\*Chúng tôi làm overnight cho  
những cơ sở thương mại  
**www.luckystarflooring.com**

**ĐỨC HƯƠNG**  
**GIÒ CHẢ**  
CHUYÊN SẢN XUẤT  
GIÒ CHẢ NÓNG  
MỖI NGÀY:

Giò Lụa  
Giò Bò Thi Là  
Giò Huế  
Giò Thủ  
Giò Bì  
Giò Gà Nấm Hương  
Chả Quế, Chả Chiên  
Nem Chua  
Chả Bông  
Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

**Thủy Nguyễn**  
REALTOR  
**281-774-8047**  
thuynguyen123@yahoo.com

Mua, bán, thuê nhà hay có  
nhu cầu liên quan đến địa  
ốc, xin liên lạc Bích Thủy.  
Hãy tin rằng bên cạnh quý vị  
là một người tận tâm, chu  
đáo, làm việc hữu hiệu cho  
lợi ích của quý vị

**NGHĨA TRANG VIỆT NAM**  
FOREST PARK EAST FUNERAL HOME  
21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598  
ĐẤT NGHĨA TRANG \* NHÀ QUẦN \* AN TÁNG \* HOA \* MỘ BIA  
L/L Kim Ghi: **713-391-4708**

**TPL**  
TEXAS POWER & LIGHTING  
ENERGY

**Công Ty Điện Lực TPL**  
**NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM**

Hiện Công ty đang có giá điện rất thấp cho:  
Thương Mại chỉ từ khoảng **\$0.045 - \$0.055/kWh**  
và giá cho Tư Gia từ khoảng **from \$0.064/kWh to \$0.055 kWh.**  
Xin gọi cho chúng tôi để tham khảo miễn phí.

**OFFICE: 713-552-0484**  
**Giá ưu đãi có thời hạn**